KINHKIMCANG.WEEBLY.COM

KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT

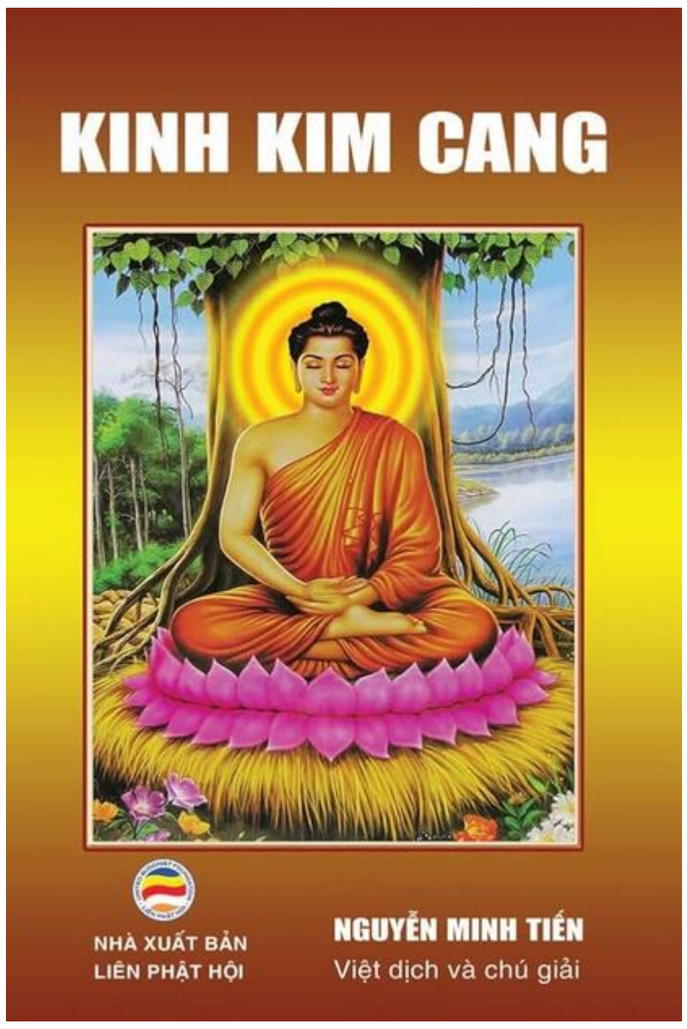

ĐỌC KINH KIM CANG HOÀ THƯỢNG TUYÊN HOÁ

kinhkimcangbatnhabalamat.pdf
Download File

ĐỌC KINH KIM CANG HOÀ THƯƠNGK TRÍ TỊNH

kinhkimcang.pdf
Download File

Kinh Kim Cang Bát Nhã Toàn Tập (5.4GB)

Mediafire	Google	Idrive

KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT

(HOÀ THƯỢNG THÍCH TUYÊN HOÁ)

PHÁP HỘI NHƠN DO

1 - 9 CHƯƠNG BA PHẦN

PHẦN 10 TRANG NGHIÊM TỊNH ĐỘ

PHẦN 20: LY SẮC LY TƯỚNG

PHẦN 30: BẤT HỢP LY TƯỚNG

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT .PDF

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 1 đến 15)

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 16 đến 30)

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 31 đến 45)

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 46 đến 60)

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 61 đến 75)

► Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 76 đến 90)

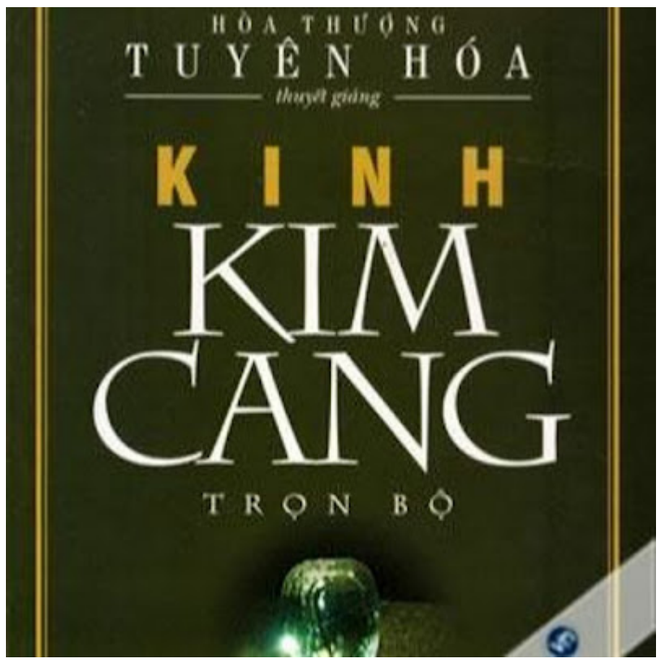

Hòa Thượng Tuyên Hóa

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT .MP3

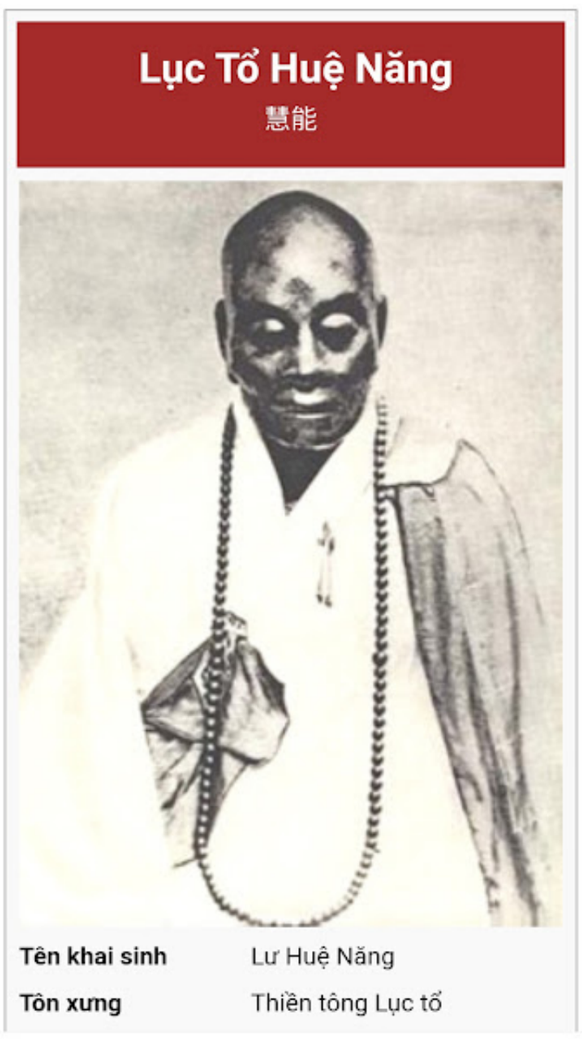

LỤC TỔ HUỆ NĂNG

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT .PDF

THIỀN SƯ DUY LỰC

KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT .MP3

➤BÁT NHÃ TÂM KINH ĐỌC PDF .ZIP

Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh

BÁT NHÃ TÂM KINH GIẢNG GIẢI.mp3

Open in browser

Google Drive | OneDrive Tải Về | Link Mediafire

bat_nha__kim_cang_thichthanhtu.pdf
Download File

KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA-LA-MẬT

Ngài Tam-Tạng Pháp-Sư CƯU-MA-LA-THẬP dịch chữ Phạn ra chữ Hán.

Sa-môn THÍCH THIỆN HOA dịch lại chữ Việt.

MỤC LỤC

A. Lời Tựa.

B. Phần Tự.

C. Phần Chánh Tôn

1. Ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật hai câu quan trọng.

2. Phật khen ông Tu-Bồ-Đề và hứa sẽ khai thị.

3. Phật dạy Bồ Tát hóa độ chúng-sanh không nên chấp tướng.

4. Phật dạy Bồ Tát bố-thí không nên chấp tướng.

5. Bố-thí không chấp tướng, phước nhiều như mười phương hư-không.

A. Lời Tựa.

7. Không nên chấp : 'Thấy thân tướng của Phật là thấy được Phật'.

8. Người tin được Kinh này là do đã trồng căn lành từ nhiều kiếp.

9. Người thọ-trì Kinh này được công-đức vô lượng.

10. Giáo pháp của Phật cũng như chiếc thuyền đưa người qua bể khổ.

11. Phật phá cái chấp : 'Như-Lai có thành Phật và thuyết pháp'.

12. Phật pháp không có sai khác, do trình độ của chúng-sanh mà thấy có sai khác.

13. Phật nói công-đức trì Kinh nhiều hơn bố-thí thất bảo.

14. Bốn quả Thinh-văn không nên chấp mình có chứng quả.

15. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có đắc pháp'.

16. Phật phá cái chấp 'Bồ Tát thật có làm trang nghiêm cõi Phật'.

17. Phật dạy : 'Đừng sanh vọng tâm trụ chấp một nơi nào'.

18. Phật phá cái chấp 'Thân Phật cao lớn như núi Tu-Di'.

19. Thọ trì Kinh này phước đức vô lượng.

20. Công-đức của Kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

21. Ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật tên Kinh.

22. Phật phá cái chấp 'Kinh Kim-Cang Bát-Nhã'.

23. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có thuyết pháp'.

24. Phật phá cái chấp 'thật có vi-trần và thế-giới'.

25. Phật phá cái chấp 'thấy 32 tướng tốt của Phật là thấy Phật'.

26. Phật nói công-đức thọ-trì Kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

27. Ông Tu-Bồ-Đề bùi ngùi cảm động rơi nước mắt.

28. Người nghe Kinh này sanh lòng tin, người ấy được công-đức thứ nhất.

29. Người có hạt giống Bát-Nhã mới tin và hiểu được Kinh này.

30. Phật xác nhận lời nói của ông Tu-Bồ-Đề là phải.

31. Phật phá cái chấp : 'Bát-Nhã là đệ nhất Ba-La-Mật'.

32. Phật phá cái chấp : 'Nhẫn nhục Ba-La-Mật'.

33. Phật nói tiền thân của Ngài là một vị tiên nhơn tu Nhẫn-nhục Ba-La-Mật.

34. Bồ Tát phát tâm Bồ-đề phải xa lìa tất cả các vọng chấp.

35. Bồ Tát bố-thí hay làm các việc lợi ích chúng-sanh đều không nên chấp tướng.

36. Như-Lai nói thật, không nói dối.

37. Chấp tướng bố-thí như vào nhà tối, vô-tướng bố-thí như đi ban ngày.

38. Người thọ-trì Kinh này công-đức vô lượng.

39. Công-đức Kinh này vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn.

40. Phật khuyên người thọ-trì đọc-tụng Kinh này sẽ được đạo quả Bồ-đề.

41. Chỗ phụng thờ Kinh này cũng được nhơn thiên và thánh thần cúng dường.

42. Người thọ-trì Kinh này mà bị người khinh khi là do tội chướng đời trước của họ rất nặng nề.

43. Người thọ-trì Kinh này công-đức nhiều hơn Phật Thích-Ca cúng dường vô số chư Phật.

44. Kinh này nghĩa lý không thể nghĩ bàn, nên phước báo của người thọ-trì Kinh này cũng không thể nghĩ bàn.

45. Đây là lần thứ hai ông Tu-Bồ-Đề hỏi lại Phật hai câu quan trọng.

46. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có đắc pháp với Phật Nhiên-Đăng'.

47. Phật nói : 'Tất cả các pháp đều là Phật pháp'.

48. Phật phá cái chấp 'Bồ Tát có độ sanh'.

49. Phật phá cái chấp 'Bồ Tát có làm trang nghiêm cõi Phật'.

50. Phật có đủ năm loại con mắt.

51. Phật thấy biết hết tâm niệm của chúng-sanh trong hằng sa thế-giới.

52. Phật phá cái chấp 'phước đức nhiều'.

53. Phật phá cái chấp 'thấy sắc thân và tướng tốt của Phật là thấy Phật'.

54. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có thuyết pháp'.

55. Phật phá cái chấp 'thật có chúng-sanh'.

56. Phật phá cái chấp 'Như-Lai đặng đạo quả vô thượng Bồ-đề'.

57. Pháp này bình đẳng không có thấp cao.

58. Phật nói công-đức của người thọ-trì Kinh này không thể nghĩ bàn.

59. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có độ chúng-sanh'.

60. Thấy 32 tướng tốt của Phật chưa phải là thấy được Phật.

61. Phật nói bài kệ phá cái chấp 'thấy Phật bằng sắc tướng, nghe Phật bằng âm thanh'.

62. Phật phá cái chấp 'không' (tức là chấp đoạn diệt).

63. Người ngộ 'tất cả các pháp không thật' phước đức nhiều hơn người bố-thí vô số bảy báu.

64. Phật phá cái chấp 'Như-Lai cũng có đi, đứng, nằm, ngồi'.

65. Phật phá cái chấp 'thật có vi-trần và thế-giới'.

66. Phật phá 'chấp Ngã'.

67. Phật phá 'chấp Pháp'.

68. Phật tán thán công-đức thọ-trì Kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

69. Phật nói bài kệ : quán các pháp hữu-vi đều giả.

D. Phần Lưu Thông.

****

A. Lời Tựa.

Phật nói Kinh Đại Bát-Nhã, tại 4 chỗ, 16 hội, chép đến 600 quyển (Phật Học Tự Điển trang 406) mới hết (nhị thập nhị nên Bát-Nhã đàm). Tóm tắt bộ Kinh lớn trên là 'Kinh Kim-Cang Bát-Nhã Ba-La-Mật', gọi tắt là 'Kinh Kim-Cang'. Kinh này rút lại trong một bài là 'Ma-Ha-Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa Tâm Kinh', gọi tắt là 'Tâm Kinh', gồm 260 chữ. Rốt sau Phật dạy : 'Ta không nói một chữ'.

Kinh Kim-Cang Bát-Nhã Ba-La-Mật , mở đầu, mà cũng là trọng tâm của Kinh này, bằng hai câu hỏi của ông Tu-Bồ-Đề :

'Vân hà ưng trụ ?'

'Vân hà hàng phục kỳ Tâm ?'

nghĩa là :

'Làm sao hàng phục vọng-tâm ?'

'Làm sao an trụ chơn-tâm ?'

Toàn bộ Kinh Kim-Cang Bát-Nhã, Phật chỉ giải đáp hai câu hỏi trên, tóm tắt lại chỉ trong một câu :

'Ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm'.

Nghĩa là :

'Đừng sanh vọng-tâm trụ chấp một nơi nào'.

Đây là câu 'Tinh ba' của bộ Kinh Kim-Cang Bát-Nhã, mà ngày xưa đức Lục Tổ Huệ-Năng nhờ đó đã được tỏ ngộ.

Phật dạy : 'Đừng sanh vọng-tâm trụ chấp một nơi nào', tức là dạy : 'Dùng trí-huệ Kim-Cang Bát-Nhã, phá trừ rốt ráo (Ba-La-Mật) các vô-minh vọng chấp : ngã, pháp, hay bốn tướng' (Ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả).

Khi các vô-minh phiền-não vọng-chấp hết rồi thì chơn-tâm thanh-tịnh hiện ra. Đó là từ bờ mê-muội triền-phược của chúng-sanh mà sang bờ giác-ngộ giải thoát của chư Phật, tức là 'đáo bỉ ngạn' (đến bờ giác ngộ).

Phật dạy : 'Đừng sanh vọng-tâm trụ chấp một nơi nào'. Đó là phương pháp tu-hành của Đại-thừa đốn-giáo, để 'hàng-phục vọng-tâm' mà cũng là 'an-trụ chơn-tâm' vậy.

Vì phạm vi của bài tựa có hạn và theo trình độ tầm thường của tôi, nên tôi chỉ trình bày sơ sài được một vài đặc điểm của Kinh này thôi. Ngoài ra, không biết bao nhiêu nghĩa lý cao siêu mầu nhiệm còn bí-ẩn trong Kinh này; dù tôi có suốt đời, cũng không thể dùng trí phàm phu diễn tả hay lời nói phàm phu giải thích thấu đáo được ý nghĩa của Thánh-hiền !

Xin quí vị hãy cố gắng đọc kỹ và tinh tấn tu hành để hiểu được nghĩa lý cao siêu của Kinh này.

Tôi dịch Kinh này đến ba năm mới xong. Bắt đầu từ ngày 24 tháng 2 năm Quí Mão (12-3-1963) đến ngày mùng 10 tháng 7 năm Ất Tỵ (6-8-1965). Vì Kinh đã khó, mà trong khi dịch lại gặp nhiều duyên trở ngại : bị hai năm Pháp-nạn lận-đận lao đao quá lao tâm khổ trí; đến khi Phật-giáo thống nhất, lại Phật sự quá tràn ngập, rồi tiếp đến hai lần tôi vào dưỡng đường, nên công việc phải chậm trể.

Hôm nay, nhờ Tam-Bảo gia hộ, tôi đã dịch và lược-giải xong Kinh Kim-Cang và Bát-Nhã Tâm-Kinh, là bộ Kinh thuộc khóa XII trong toàn bộ Phật Học Phổ Thông, do tôi chủ trương biên soạn. Thế là tôi đã đóng hoàn thành cây thang giáo lý 12 nấc, mà tôi đã hoài bảo trên 25 năm nay. (xem 'một sự nghiệp của đời tôi')

Được mãn nguyện, tôi rất vui mừng và thành tâm đốt nén hương lòng, cầu nguyện :

Mặt trời Phật sáng thêm

Xe chánh pháp chạy hoài

Trên đền đáp bốn ơn

Dưới cứu-độ ba loài

Thế-giới được hòa bình

Nhơn dân đều an lạc

Đệ-tử và chúng-sanh

Đều tròn thành đạo Phật.

Muà Hạ năm Ất-Tỵ - 1965

Sa-môn THÍCH THIỆN HOA

B. Phần Tự.

Phần mở đầu KINH BÁT NHÃ.

Tôi nghe như vầy : Một hôm, tại nước Xá-Vệ, Phật và 1250 vị Đại Tỳ Kheo, đều ở Tinh-xá Kỳ-Hoàn, trong vườn của ông Thái-tử Kỳ-Đà và ông Trưởng giả Cấp-Cô-Độc.

Sắp đến giờ ngọ trai, Phật và chúng tăng đều đắp y, mang bình bát vào thành Xá-Vệ, theo thứ lớp khất thực.

Khất thực xong, Phật và chúng tăng đồng về Tinh-xá để thọ trai. Sau khi thọ trai xong, Phật xếp y, cất bình bát và rửa chân, rồi trải tọa-cụ, ngồi yên tịnh.

C. Phần Chánh Tôn.

1. Ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật hai câu quan trọng.

Khi đó, ở trong đại chúng, ông Trưởng lão Tu-Bồ-Đề đứng dậy, vén tay áo bên hữu, gối bên hữu quỳ xuống, chắp tay cung kính và bạch Phật rằng :

'Hy hữu thay ! Đức Thế-Tôn ! Ngài thường nhớ nghĩ và bảo hộ các vị Bồ Tát. Ngài rất hay khéo dạy bảo các vị Bồ Tát.

Bạch Thế-Tôn ! Nếu có người phát tâm Bồ-đề muốn cầu quả Phật, thì :

Làm sao hàng phục vọng tâm ?

Và làm sao an trụ chơn tâm ?'

2. Phật khen ông Tu-Bồ-Đề và hứa sẽ khai thị.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Lời ông vừa hỏi, thật là quí lắm ! Vậy ông hãy chăm chú nghe, ta sẽ vì các ông chỉ dạy'.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người phát tâm Bồ-đề, muốn cầu quả Phật, thì phải như lời ta dạy đây mà 'hàng phục vọng tâm' và 'an trụ chơn tâm'.

3. Phật dạy Bồ Tát độ sanh không nên chấp tướng.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Các ông phải y như lời ta dạy đây, mà hàng phục vọng tâm của mình.

Tu-Bồ-Đề ! Các vị Đại Bồ Tát phải độ tất cả các loại chúng sanh (như loài sanh trứng, loài sanh con, loài sanh chỗ ẩm-thấp, loài hóa sanh, loài có sắc, loài không sắc, loài có tưởng, loài không tưởng, loài chẳng phải có tưởng, loài chẳng phải không tưởng v.v...) đều được nhập Niết bàn. Bồ Tát tuy độ vô lượng vô số chúng sanh như vậy, nhưng không thấy có một chúng-sanh nào được độ. Tại sao vậy ? Nếu Bồ Tát còn thấy có mình độ và chúng sanh được độ, tức là Bồ Tát còn chấp bốn tướng (ngã tướng, tướng nhơn, tướng chúng sanh và tướng thọ giả) thì không phải là Bồ Tát'.

4. Phật dạy Bồ Tát bố thí không nên chấp tướng.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát khi tu pháp Bố-thí, không nên trụ chấp các tướng; nghĩa là không nên trụ chấp tướng sáu trần là : sắc, thinh, hương, vị, xúc và pháp. Tại sao vậy ? Nếu Bồ Tát bố-thí mà không chấp tướng bố-thí, thì phước đức nhiều lắm, không thể nghĩ bàn'.

5. Bố thí không chấp tướng phước nhiều như mười phương hư không.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Hư-không ở phương đông có thể nghĩ bàn được không ?' Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể nghĩ bàn được'.

Phật hỏi tiếp : 'Hư-không phương tây, phương nam, phương bắc, phương trên, phương dưới và bốn gốc, có thể nghĩ bàn được không ? Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể nghĩ bàn được'.

'Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát bố-thí, không trụ chấp các tướng, đặng phước đức cũng như mười phương hư-không, nghĩa là nhiều lắm không thể nghĩ bàn'.

6. Phật dạy an-trụ Chơn-Tâm.

Tóm lại, Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! các vị Bồ Tát phải y như lời ta dạy đó mà an trụ Chơn-Tâm'.

7. Không nên chấp : 'Thấy thân tướng của Phật là thấy được Phật.'

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Ông có thể cho thấy cái thân tướng của ta đây là thấy được Như-Lai chăng ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể cho thấy cái thân tướng của Ngài đó là thấy được Như-Lai. Tại sao vậy ? Vì Như-Lai nói : 'Cái thân tướng này, không phải thật là thân tướng của Như-Lai'.

Phật dạy tiếp :'Tu-Bồ-Đề ! Phàm cái gì có hình tướng đều là hư vọng. Nếu các ông thấy các pháp (tướng) đều hư vọng, không thật (phi tướng) tức là thấy được Như-Lai (thật tướng các pháp).

8. Người tin được kinh này, do đã trồng căn lành từ nhiều kiếp.

Ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Chúng-sanh nghe đến kinh này, chẳng biết có tin được không ?'

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Ông chớ nên lo như vậy. Không những hiện-tại mà cả vị-lai đều có người nghe và tin được kinh này. Sau 500 năm, khi Như-Lai nhập diệt, nếu có người xuất gia (trì giới) hoặc tại gia (tu phước) nghe đến kinh này, mà sanh lòng tin thọ, thì biết người này đã trồng căn lành (đã tu), không phải mới bốn năm đời Phật, mà đã nhiều kiếp tu hành, từ vô lượng vô số chư Phật đến nay.

9. Người thọ trì kinh này, công đức vô lượng.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai thấy rõ ràng và biết chắc chắn : Nếu có chúng-sanh nào nghe đến kinh này, sanh tâm tin thọ, cho đến trong thời gian rất ngắn, chỉ nhứt niệm, thì chúng-sanh đó sẽ được phước đức vô lượng vô biên.

Tại sao vậy ? Vì chúng-sanh này không còn chấp tướng ngã tướng nhơn, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, tướng phải pháp và tướng không phải pháp'.

10. Giáo Pháp của Phật cũng như chiếc thuyền đưa người qua bể khổ.

Phật dạy : 'Nếu các ông còn chấp các tướng, hoặc chấp 'tướng chánh-pháp' hay chấp 'tướng phi chánh pháp' thì cũng đều bị dính mắc nơi bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh, và thọ-giả. Bởi thế nên không được chấp 'tướng chánh pháp' hay chấp 'tướng phi chánh pháp'.

Cũng vì lẽ đó, nên Như-Lai thường dạy : 'Các thầy Tỳ-Kheo phải biết : giáo pháp của ta cũng như chiếc đò, đưa người qua sông; các ông không nên trụ chấp nơi giáo pháp.

'Chánh pháp' còn không nên trụ chấp huống chi là 'phi pháp'.

11. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có thành Phật và thuyết pháp'.

Phật hỏi ông Tu-Bồ-Đề : 'Như-Lai có thành Phật không ? và Như-Lai có thuyết pháp không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai không thành Phật và Như-Lai cũng không thuyết pháp. Tại sao vậy ? Vì pháp của Như-Lai, không thể chấp thủ, nói năng không trúng, suy nghĩ chẳng nhằm, không phải chánh pháp, mà cũng không phải phi pháp.

Như thế thì làm sao, có cái gì quyết định là 'thành Phật', và có cái gì quyết định là 'nói pháp'.

12. Phật Pháp không có sai khác, do trình độ của chúng-sanh mà thấy có sai khác.

Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật : 'Phật Pháp đã như thế, tại sao lại có các quả thánh hiền cao thấp khác nhau ?'. Phật dạy : 'Vì trình độ của chúng-sanh có sai khác, nên có các quả thánh hiền sai khác, chứ không phải Phật-Pháp (vô-vi) có sai khác'.

13. Phật nói công-đức trì kinh này nhiều hơn bố-thí thất bảo.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người đựng đầy bảy báu trong đại thế giới (một nghìn triệu thế giới nhỏ) đem bố thí (tài thí), thì phước đức nhiều không ?'. Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! nhiều lắm'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người thọ trì đọc tụng kinh này, hoặc vì người giảng nói trọn quyển hoặc nửa quyển, cho đến tối thiểu là bốn câu kệ, thì công-đức (pháp thí) của người này nhiều hơn người trước. Tại sao vậy ? Vì tất cả Phật và Pháp đều từ kinh này mà sanh ra'.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Gọi là 'Phật, Pháp', thực ra cũng không phải 'Phật, Pháp', chỉ tạm gọi là 'Phật, Pháp''.

14. Bốn quả Thinh-Văn, không nên chấp mình có chứng quả.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề' ! Nếu vị Tu-Đà-Hoàn tự nghĩ rằng : 'Tôi đã đặng quả Tu-Đà-Hoàn'; nghĩ như thế có được không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể được. Tại sao vậy ? Vị Tu-Đà-Hoàn, phải không còn thấy mình có chứng quả Tu-Đà-Hoàn, thế mới thật là chứng quả Tu-Đà-Hoàn'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có vị Tư-Đà-Hàm tự nghĩ rằng : 'Tôi đã đặng quả Tư-Đà-Hàm'; nghĩ như thế có được không ?.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể được. Tại sao vậy ? Vị Tư-Đà-Hàm, phải không còn thấy mình có chứng quả Tư-Đà-Hàm, thế mới thật là chứng quả Tư-Đà-Hàm'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có vị A-Na-Hàm tự nghĩ rằng : 'Tôi đã đặng quả A-Na-Hàm'; nghĩ như thế có đặng không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể được. Tại sao vậy ? Vị A-Na-Hàm, phải không còn thấy mình có chứng quả A-Na-Hàm, thế mới thực là chứng quả A-Na-Hàm'.

Phật hỏi : Tu-Bồ-Đề ! Nếu có vị A-La-Hán tự nghĩ rằng : 'Tôi đã đặng quả A-La-Hán'; nghĩ như vậy có đặng không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể được. Tại sao vậy ? Vị A-La-Hán, phải không còn thấy mình có chứng quả A-La-Hán, thế mới thật là chứng quả A-La-Hán. Nếu còn thấy mình chứng quả A-La-Hán tức là còn trụ chấp (dính mắc) về bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả, thì không phải thật chứng A-La-Hán.

Bạch Thế-Tôn ! Cũng như con đây, vì con không còn chấp mình có tu chứng, nên mới được Như-Lai chứng nhận : 'Tu-Bồ-Đề đã đặng pháp Tam-muội vô tránh; Tu-Bồ-Đề là người ưa tu hạnh tịch-tịnh (A-Lan-Na); Tu-Bồ-Đề là vị A-La-Hán ly dục thứ nhứt. Trong chúng, Tu-Bồ-Đề là hơn hết'.

Bạch Thế-Tôn ! Nếu con nghĩ (chấp) rằng : 'Con đã đặng quả A-La-Hán, con là vị A-La-Hán ly dục thứ nhứt v.v... thì Đức Như-Lai không chứng nhận và không khen ngợi con như vậy'.

15. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có đắc Pháp'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Về quá-khứ đối với trước Phật Nhiên-Đăng, ta có 'đắc Pháp' không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Đức Như-Lai thật không có 'đắc Pháp' gì cả'.

16. Phật phá chấp 'Bồ Tát thật có làm trang nghiêm cõi Phật'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát có làm trang-nghiêm cõi Phật không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Bồ Tát không làm trang-nghiêm cõi Phật. Tại sao vậy ? Bồ Tát làm trang-nghiêm cõi Phật, mà không thấy (chấp) mình có trang-nghiêm cõi Phật, như thế mới thật là trang-nghiêm cõi Phật'.

17. Phật dạy 'Đừng sanh vọng-tâm trụ chấp vào một nơi nào'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Các vị Đại Bồ Tát phải giữ tâm thanh-tịnh, chớ nên sanh vọng-tâm trụ chấp nơi sắc trần, thinh-trần, hương-trần, vị-trần, xúc-trần và pháp-trần. Tóm lại, Bồ Tát đừng khởi vọng-tâm trụ chấp một nơi nào cả' (Ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm).

18. Phật phá cái chấp 'Thân Phật cao lớn như núi Tu-Di'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Báo thân của Phật như núi Tu-Di. Vậy Báo Thân của Phật có cao lớn không ?'

Ông Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! lớn lắm. Nhưng, Phật nói : 'Không chấp thân cao lớn, mới thật là cao lớn'.

19. Thọ trì kinh này phước đức vô lượng.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Như trong sông Hằng, có vô số cát, rồi lấy mỗi một hạt cát, lại dụ cho một sông Hằng. Vậy những số cát trong vô số sông Hằng đó, có nhiều không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! nhiều lắm. Nếu chỉ tính những sông Hằng mà thôi, hãy còn nhiều vô số, huống chi là tính tất cả số cát, trong vô số sông Hằng'.

Phật hỏi tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có chúng-sanh nào dùng 7 món báu, đựng đầy trong nhiều Đại thế giới (một nghìn triệu thế-giới nhỏ) để đem bố-thí; số đại-thế-giới này cũng nhiều như số cát trong vô số sông Hằng, thì chúng-sanh đó phước đức nhiều không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! nhiều lắm'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Ta nay thành thật bảo ông : Nếu có người thọ trì đọc tụng hay giảng kinh này, hoặc trọn quyển hay nửa quyển, cho đến tối thiểu, chừng bốn câu kệ, thì phước đức của người này nhiều hơn người trước'.

20. Công đức của kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! những chỗ được giảng kinh này, hoặc trọn bộ hay nửa quyển, cho đến tối thiểu là bốn câu kệ, thì chỗ đó cũng được chư thiên, người và thánh thần đến cúng dường và đều kính trọng như chỗ chùa tháp của Phật'.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu chỗ nào thờ kinh này, thì chỗ đó có Phật và có các vị đệ tử tôn quí của Phật. Bởi thế nên người chí thành thọ-trì đọc tụng kinh này, người ấy sẽ thành tựu trí huệ Kim-Cang Bát-Nhã'.

21. Ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật về tên Kinh.

Lúc bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề hỏi Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Kinh này tên gì ? Và tại sao chúng con phải phụng trì'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Kinh này tên là 'KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA -MẬT'; vì thế nên các ông phải phụng trì'.

22. Phật phá cái chấp về kinh 'KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói Bát-Nhã Ba-La-Mật, tức không phải Bát-Nhã Ba-La-Mật, thế mới gọi là Bát-Nhã Ba-La-Mật'.

23. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có thuyết pháp'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có thuyết pháp không ?'. Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai không có thuyết pháp'.

24. Phật phá cái chấp : 'thật có vi-trần và thế-giới'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Những vi-trần chứa trong đại thế giới (1 nghìn triệu thế-giới nhỏ) có nhiều không ?'. Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! nhiều lắm'.

Phật dạy 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói các vi trần, không phải thật vi trần, chỉ tạm gọi là vi trần. Như-Lai nói thế giới, không phải thật là thế giới, chỉ tạm gọi là thế giới'.

25. Phật phá cái chấp : 'thấy 32 tướng tốt của Phật là thấy Phật'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Ông có thể cho thấy 32 tướng tốt của Như-Lai là thấy được Như-Lai không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể được. Tại sao vậy ? Vì Đức Như-Lai nói 32 tướng tốt, không phải thật 32 tướng tốt, chỉ giả gọi là 32 tướng tốt'.

26. Phật nói công-đức thọ-trì Kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người tự đem thân mạng mình, nhiều như cát sông Hằng để bố-thí, thì người đó phước đức nhiều lắm. Nhưng nếu có người thọ trì đọc tụng hoặc giảng dạy kinh này, trọn quyển hay nửa quyển, cho đến tối thiểu là bốn câu kệ, thì phước đức người này nhiều hơn người trước'.

27. Ông Tu-Bồ-Đề bùi ngùi cảm động rơi nước mắt.

Sau khi thấy Phật nhiều lần ân-cần, nhắc nhở khuyên dạy, ông Tu-Bồ-Đề nghe hiểu được nghĩa lý thâm-thúy của kinh này, nên lúc bấy giờ, ông cảm động bùi ngùi và sa nước mắt !...

Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật rằng : 'Bạch Thế-Tôn ! Con tuy đặng huệ-nhãn đã lâu, nhưng chưa từng được nghe Phật nói kinh điển, nghĩa lý cao siêu, huyền diệu, quí hóa như thế này !'

28. Người nghe Kinh này sanh lòng tin người ấy đặng công đức thứ nhất.

Ông Tu-Bồ-Đề thưa Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Nếu có người nghe kinh này, sanh lòng tin trong sạch, ngộ được thật-tướng (tánh Bát-Nhã) thì người ấy sẽ đặng thành-tựu công-đức hy hữu thứ nhứt.

Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai nói 'thật tướng', tức không phải 'thật tướng', chỉ tạm gọi là 'thật tướng'.

29. Người có hạt giống Bát-Nhã mới tin và hiểu được Kinh này.

Ông Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Hiện nay con nghe đặng kinh này, hiểu được tin được và thọ-trì, chẳng lấy làm khó. Khi đức Như-Lai nhập diệt, 500 năm về sau, nếu có người nghe Kinh này, mà được hiểu ngộ, tin theo và thọ-trì, thì người đó mới là hy-hữu !

Tại sao vậy ! Vì người này không còn chấp bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả.

Bạch Thế-Tôn ! Nói bốn tướng, không phải thật có bốn tướng, chỉ giả gọi bốn tướng là ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả. Tại sao vậy ? Vì phải xa lìa tất cả các chấp

tướng, mới gọi là chư Phật'.

30. Phật xác nhận lời nói của ông Tu-Bồ-Đề là phải.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Đúng như vậy. Nếu có người nghe Kinh này mà không nghi ngờ hay kinh sợ, thì người này rất là hy-hữu'.

31. Phật phá cái chấp : 'Bát-Nhã là đệ nhứt Ba-La-Mật'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói Bát-Nhã là đệ nhứt Ba-La-Mật, không phải Bát-Nhã là đệ nhứt Ba-La-Mật, thế mới thật Bát-Nhã đệ nhứt Ba-La-Mật'.

32. Phật phá cái chấp 'Nhẫn Nhục Ba-La-Mật'

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói người Nhẫn-nhục Ba-La-Mật (rốt-ráo) mà không thấy mình Nhẫn-nhục Ba-La-Mật, như thế mới thật là Nhẫn-nhục Ba-La-Mật'.

33. Phật nói tiền thân Ngài là một vị tiên-nhơn tu hạnh nhẫn-nhục Ba-La-Mật.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Về quá khứ, ta làm vị Tiên-nhơn tu hạnh nhẫn-nhục đến 500 đời. Bị vua Ca-Lợi cắt xẻo thân-thể từng đoạn, nhưng ta không sân hận; vì ta không còn chấp bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả'.

34. Bồ Tát phát tâm Bồ-đề phải xa lìa tất cả các vọng chấp.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát phát tâm Bồ-đề, phải xa lìa tất cả các chấp tướng. Bồ Tát không nên sanh tâm trụ-chấp nơi sắc-trần, thinh-trần, hương-trần, vị-trần, xúc-trần và pháp-trần v.v...

Nói tóm lại, Bồ Tát đừng sanh vọng-tâm trụ-chấp một nơi nào cả. Nếu Bồ Tát tâm còn trụ-chấp một nơi nào, thì không phải thật an trụ chơn-tâm.

35. Phật dạy Bồ Tát bố thí hay làm các việc lợi ích chúng-sanh đều không nên chấp tướng.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát khi bố thí hay làm các việc lợi ích cho tất cả chúng-sanh, không nên sanh tâm trụ-chấp các tướng (mình bố-thí, người thọ thí, vật bố-thí).

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói các tướng không phải thật các tướng (các pháp) chỉ giả gọi các tướng. Như-Lai nói chúng-sanh, không phải thật chúng-sanh, chỉ giả gọi chúng-sanh'.

36. Như-Lai nói thật, không nói dối.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói thật, nói chân-chánh, không nói dối, không nói sai khác. Như-Lai có đắc pháp, nhưng pháp ấy không thật không hư'.

37. Trụ tướng bố-thí như vào nhà tối, vô tướng bố-thí như đi ban ngày.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu Bồ Tát bố-thí mà tâm còn trụ-chấp nơi pháp bố-thí, thì như người vào nhà tối, không thấy gì cả. Trái lại, nếu Bồ Tát bố-thí mà tâm không trụ-chấp nơi pháp bố-thí, thì cũng như người có mắt sáng tỏ, lại nhờ ánh sáng của mặt nhựt chiếu soi, được thấy tất cả mọi vật'.

38. Người thọ trì kinh này công-đức vô lượng.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai dùng trí-huệ Phật, thấy rõ ràng và biết chắc-chắn : đời sau, nếu có người phát tâm thọ-trì đọc tụng kinh này, người ấy sẽ thành tựu công-đức vô lượng vô biên'.

39. Công-đức Kinh này vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người nào, một ngày ba lần : Sớm mai, đem thân mình nhiều như số cát sông Hằng để bố-thí; Trưa, đem thân mình nhiều như số cát sông Hằng để bố-thí; Chiều, cũng đem thân mình nhiều như số cát sông Hằng để bố-thí. Bố-thí như vậy cho đến vô lượng trăm ngàn muôn ức kiếp, phước đức của người này vô lượng vô biên.

Nếu có người nghe Kinh này, tin hiểu không nghi ngờ, thì người này phước đức nhiều hơn người trước. Chỉ tin mà thôi, còn được phước như vậy, huống chi là thọ-trì đọc-tụng, hoặc phiên dịch hay giảng dạy cho người. Tóm lại, công-đức của Kinh này vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn'.

40. Phật khuyên người thọ-trì đọc-tụng Kinh này sẽ đặng đạo quả Bồ-đề.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai vì những người phát tâm Đại-thừa và phát tâm Tối-thượng-thừa mà giảng dạy kinh này.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai thấy rõ-ràng và biết chắc-chắn : Nếu có người thọ-trì đọc-tụng hoặc giảng dạy kinh này, thì người này sẽ đặng công-đức vô-lượng vô biên không thể suy nghĩ và luận bàn. Người này sẽ đặng đạo quả Bồ-Đề của Như-Lai.

Tu-Bồ-Đề ! Người ưa pháp Tiểu-Thừa, chấp bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả, nên đối với kinh này, họ không thể tin hiểu hoặc đọc tụng, hay giảng dạy cho người'.

41. Chỗ phụng thờ Kinh này cũng được nhơn thiên và thánh thần cúng dường.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Chỗ nào phụng thờ Kinh này, thì chỗ ấy như có chùa tháp của Phật; tất cả trời, người, thánh thần đều cung kính lễ bái, dâng hoa cúng dường hoặc đi nhiễu'.

42.Người thọ trì kinh này mà bị người khinh khi là do tội chướng đời trước của họ rất nặng nề

Phật dạy ! 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu người thọ trì đọc tụng Kinh này, mà bị người khinh khi, thì người này do tội chướng đời trước rất nặng nề còn thừa lại, đáng lẽ phải đọa vào ác đạo; nhưng nay chỉ bị người khinh khi, những tội chướng đời trước được tiêu diệt và họ sẽ mau đặng đạo quả Bồ-Đề'.

43. Người thọ trì Kinh này công-đức nhiều hơn Phật Thích-Ca cúng dường vô số chư Phật.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Ta nhớ trong quá khứ, về vô lượng vô số kiếp, trước thời Phật Nhiên-Đăng, ta cúng dường và phụng thờ tám trăm bốn ngàn muôn ức vô số chư Phật. Nhưng về sau này, nếu có người thọ-trì đọc tụng Kinh này, thì công-đức của người này so với công-đức của ta cúng dường phụng thờ vô số chư Phật trước kia, công-đức của ta không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần vạn, một phần ức của người này; cho đến dùng toán số hay thí dụ cũng không thể tính toán hay thí dụ được công-đức của người thọ trì Kinh này'.

44. Kinh này nghĩa lý không thể nghĩ bàn nên phước báo của người thọ trì Kinh này cũng không thể nghĩ bàn.

Phật dạy : 'Nếu ta nói hết công-đức của người thọ-trì đọc-tụng Kinh này, sợ e người nghe, tâm sanh cuồng loạn, hoặc nghi ngờ không tin.

Tóm lại, Kinh này nghĩa lý vô biên, không thể suy nghĩ và luận bàn, nên phước báo của người thọ trì Kinh này cũng không thể suy nghĩ và luận bàn'.

45. Đây là lần thứ hai, Ông Tu-Bồ-Đề hỏi lại Phật hai câu quan trọng.

Khi ấy, Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Nếu có người phát tâm Bồ-đề, thì làm sao hàng phục vọng tâm và làm sao an trụ chơn tâm ?'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người phát tâm Bồ-đề, thì phải dụng tâm như vầy : Ta hóa độ tất cả chúng-sanh, nhưng không thấy có mình độ và chúng-sanh được độ. Tại sao vậy ? Nếu Bồ Tát còn thấy mình độ và chúng-sanh được độ, thì Bồ Tát còn tướng ngã, tướng nhơn, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, tức nhiên không phải là

Bồ Tát.

Tu-Bồ-Đề ! Thật không có một pháp gì gọi là phát tâm Bồ-đề'.

46. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có đắc pháp với Phật Nhiên-Đăng'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Về quá khứ, Như-Lai có đắc pháp Bồ-đề với Phật Nhiên-Đăng không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai không có đắc pháp Bồ-đề với Phật Nhiên-Đăng'.

Phật dạy : 'Đúng như vậy, Như-Lai không có đắc pháp gì cả. Nếu Như-Lai có đắc pháp thì Phật Nhiên-Đăng không thọ-ký cho ta rằng : Về sau, ông sẽ trở thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni'.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Có người nói : 'Như-Lai đặng quả Bồ-đề'. Thật ra, Như-Lai là bản thể như như của các pháp, nên Như-Lai không đặng pháp gì cả.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai đặng đạo Bồ-Đề, không phải hư, không phải thật'.

47. Phật nói : 'Tất cả các pháp đều là Phật Pháp'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói : 'Tất cả các pháp đều là Phật Pháp'. Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói các pháp, thật ra không phải các pháp, chỉ giả gọi 'các pháp'; cũng như thân Phật cao lớn, Như-Lai nói không phải thân Phật cao lớn, chỉ giả gọi 'thân Phật cao lớn'.

48. Phật phá cái chấp 'Bồ Tát có độ sanh'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu Bồ Tát còn chấp mình hóa độ vô số chúng-sanh thì không phải là Bồ Tát. Tại sao vậy ? Vì thật ra không có một pháp gì gọi là Bồ Tát. Bởi thế nên Phật nói : 'Tất cả các pháp không ngã, không nhơn, không chúng-sanh và không thọ-giả'.

49. Phật phá cái chấp 'Bồ Tát có làm trang nghiêm cõi Phật'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu Bồ Tát chấp rằng : 'Ta là trang nghiêm cõi Phật', thì không phải là Bồ Tát. Tại sao vậy ? Như-Lai nói : 'Bồ Tát làm trang nghiêm cõi Phật, mà không chấp mình có làm trang nghiêm cõi Phật, mới thật là trang nghiêm cõi Phật.

Tóm lại, nếu Bồ Tát không còn chấp ngã chấp pháp, Như-Lai mới gọi là 'thật Bồ Tát'.

50. Phật có đủ năm loại con mắt.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có Nhục-Nhãn không ? Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có Nhục-Nhãn'.

'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có Thiên-Nhãn không ?'

'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có Thiên-Nhãn'.

'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có Huệ-Nhãn không ?'

'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có Huệ-Nhãn'.

'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có Pháp-Nhãn không ?'

'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có Pháp-Nhãn.'

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai có Phật-Nhãn không ?'

'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có Phật-Nhãn'.

51. Phật thấy biết hết tâm niệm của các chúng-sanh, trong hằng sa thế-giới.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Cát ở trong sông Hằng, Như-Lai có gọi là cát không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai cũng gọi là cát'.

Phật hỏi : 'Như một sông Hằng có vô số cát, rồi lấy mỗi một hột cát, để thí dụ một sông Hằng, thì có vô số sông Hằng. Trong vô số sông Hằng, mỗi một sông Hằng lại có vô số cát nữa, rồi đem vô số hạt cát trong vô số sông Hằng đó, lại thí dụ nữa, mỗi một hạt cát là một thế giới của Phật (Đại thế-giới). Như thế, thế-giới của Phật có nhiều không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! nhiều lắm'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Tất cả chúng-sanh ở trong vô số thế giới như vậy có bao nhiêu tâm niệm, Như-Lai đều thấy biết tất cả'.

Phật dạy tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói tâm, không phải thật có tâm, chỉ giả gọi là 'tâm'. Tại sao vậy ? - Vì tâm quá-khứ tìm không được, tâm hiện-tại tìm không được, tâm vị-lai cũng tìm không được'.

52. Phật phá cái chấp 'phước-đức nhiều'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người dùng 7 món báu, đựng đầy trong một đại thế-giới (một nghìn triệu thế-giới nhỏ) đem bố thí, người này được phước nhiều không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Nhiều lắm'.

Phật dạy : 'Nếu chấp phước đức này thật có, thì Như-Lai nói phước đức này không nhiều. Không chấp phước đức nhiều, Như-Lai mới nói là 'đặng nhiều phước đức'.

53. Phật phá cái chấp 'thấy sắc thân và tướng tốt của Phật là thấy Phật'.

Phật hỏi : 'Tu-Bồ-Đề ! Ông có thể cho thấy sắc thân của ta đây là thấy được Phật không?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể cho thấy sắc thân của Phật là thấy được Phật. Tại sao vậy ? Vì Như-Lai nói sắc thân, không phải thật sắc thân, chỉ giả gọi là sắc thân'.

Phật hỏi tiếp : 'Tu-Bồ-Đề ! ông có thể cho thấy các tướng tốt (32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp) của ta đây là thấy được Phật không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Không thể cho thấy các tướng tốt của Phật là thấy được Phật. Tại sao vậy ? Vì Như-Lai nói các tướng tốt, không phải thật tướng tốt, chỉ giả gọi là tướng tốt'.

54. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có thuyết pháp'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! ông chớ nên nghĩ rằng : 'Như-Lai có thuyết pháp'. Tại sao vậy ? Nếu người nào không hiểu lời của Phật dạy, lại nói rằng : 'Như-Lai có thuyết pháp', thì người ấy khinh báng Phật.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói 'thuyết pháp, tức là không có pháp gì có thể nói được, mới gọi là thuyết pháp'.

55. Phật phá cái chấp 'thật có chúng sanh'.

Khi đó, ông Tu-Bồ-Đề thưa Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Đời sau, nếu có chúng-sanh nào nghe đến Kinh Bát-Nhã, không biết họ có thể tin được không ?'. Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Chúng kia, không phải chúng-sanh, cũng không phải phi chúng-sanh. Tại sao vậy ? Như-Lai nói chúng-sanh, thật không phải chúng-sanh, chỉ giả gọi là 'chúng-sanh''.

56. Phật phá cái chấp 'Như-Lai đặng đạo quả vô thượng Bồ-Đề'.

Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Như-Lai có chứng đặng đạo quả Vô-thượng Bồ-Đề không ?'. Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai không có một tí gì gọi là đặng đạo quả Vô-thượng Bồ-Đề'.

57. Pháp này bình đẳng không có cao thấp.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Pháp này bình đẳng không có cao thấp, không ngã, không nhơn, không chúng-sanh và không thọ-giả, tạm gọi là đạo vô-thượng Bồ-đề.

Tu-Bồ-Đề ! Do tu tất cả các pháp lành mà đặng đạo vô-thượng Bồ-đề, Như-Lai nói pháp lành, không phải pháp lành, mới gọi là pháp lành'.

58. Phật nói công-đức của người thọ trì Kinh này không thể nghĩ bàn.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người đem 7 món báu, chất cao bằng các núi Tu-Di trong đại thế-giới (một nghìn triệu thế-giới nhỏ) để bố-thí, thì người này phước đức nhiều lắm.

Nhưng, nếu có người thọ-trì đọc tụng, hoặc giảng dạy Kinh Kim-Cang Bát-Nhã Ba-La-Mật này, hoặc trọn quyển, hay nửa quyển, cho đến tối thiểu là bốn câu kệ, thì người này phước đức hơn người trước nhiều lắm. Phước đức của người trước không bằng một phần trăm, một phần ngàn, một phần muôn, một phần ức của người này, cho đến dùng toán số không thể tính được, hay dùng thí-dụ cũng không thể thí-dụ được phước đức của người này'.

59. Phật phá cái chấp 'Như-Lai có độ chúng-sanh'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! ông chớ lầm tưởng : Như-Lai nghĩ rằng : 'Ta độ chúng-sanh'. Tại sao vậy ? Nếu Như-Lai có nghĩ : 'Ta độ chúng-sanh', thì Như-Lai còn chấp bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh, và thọ-giả, tức nhiên không phải Như-Lai. Bởi thế nên, Như-Lai thật không có độ chúng-sanh nào cả.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói 'ta', thật ra không có 'ta'; nhưng chúng phàm phu lại chấp có ta. Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói phàm phu, không phải phàm phu, chỉ giả gọi là phàm phu'.

60. Thấy 32 tướng tốt của Phật chưa phải là thấy được Phật.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! ông có thể cho thấy 32 tướng tốt của ta đây, là thấy được Phật không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Đúng như vậy, thấy 32 tướng tốt của Phật là thấy được Phật'. Phật dạy : 'Ông hiểu lầm rồi ! Nếu thấy 32 tướng tốt của ta đây, mà cho là thấy được Phật, thì vua Chuyển-Luân Thánh-Vương cũng có đủ 32 tướng tốt như ta, vậy vua Chuyển-Luân Thánh-Vương cũng là Phật hay sao ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Con hiểu ý Phật rồi, không thể cho thấy 32 tướng tốt của Phật là thấy được Phật'.

61. Phật nói bài kệ phá cái chấp 'thấy Phật bằng sắc tướng, nghe Phật bằng âm thanh'.

Khi đó, đức Thế-Tôn nói tiếp bài kệ rằng :

Nếu thấy ta bằng sắc tướng

Nghe ta bằng âm thanh

Người này đi đường tà

Không thấy được Như-Lai.

62. Phật phá chấp 'Không' (tức là chấp đoạn diệt)

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! ông chớ nên nghĩ rằng : Như-Lai không thừa nhận thân tướng tốt đẹp này là thân Phật'. Tại sao vậy ? Nếu người phát tâm Bồ-Đề mà nghĩ như vậy, thì mắc vào cái chấp 'đoạn diệt'. Tu-Bồ-Đề ! Người phát tâm Bồ-đề, đối với các pháp, không nên chấp 'đoạn diệt' (chấp không).

63. Người ngộ 'Tất cả các Pháp không thật', phước đức nhiều hơn người bố thí vô số bảy báu.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có vị Bồ Tát dùng 7 món báu, đựng đầy trong hằng sa thế-giới, đem bố-thí ; và có vị Bồ-tát ngộ 'tất cả pháp không thật' (nhứt thế pháp vô ngã) và chứng đặng 'pháp-không' (pháp nhẫn) thì công-đức của vị Bồ Tát sau này, nhiều hơn vị Bồ Tát trước. Tại sao vậy ? Vì vị Bồ Tát sau này không lãnh thọ phước đức'.

Tu-Bồ-Đề bạch Phật : 'Bạch Thế-Tôn ! Tại sao Bồ Tát không lãnh thọ phước đức'. Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Bồ Tát làm các việc phước đức, nhưng không thâm trước, nên nói Bồ Tát không lãnh thọ phước đức'.

64. Phật phá cái chấp 'Như-Lai cũng có đi, đứng, nằm, ngồi'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người chấp : Như-Lai cũng tới, lui, nằm, ngồi v.v.. thì người đó không hiểu nghĩa Như-Lai.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nghĩa là không từ đâu đến và cũng không đi về đâu, nên gọi là Như-Lai'.

65. Phật phá cái chấp 'thật có vi-trần và thế-giới'.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người chẻ nhỏ Đại-thiên Thế-giới (một nghìn triệu thế-giới nhỏ) thành vi-trần. Vậy số vi-trần này nhiều không ?'

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Nhiều lắm !'

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói các vi-trần, không phải thật vi-trần, chỉ giả gọi là vi-trần. Nếu các vi-trần thật có, thì Như-Lai không gọi là vi-trần (chỉ gọi cái tướng, do chẻ nhỏ thế-giới mà thành).

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói thế-giới, không phải thật thế-giới, chỉ giả gọi là thế-giới. Nếu thế-giới thật có, thì Như-Lai không gọi là thế-giới, mả chỉ gọi là cái tướng tổng-hợp của nhiều vi-trần.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói cái tướng tổng hợp (thế-giới) không phải tướng tổng-hợp, chỉ giả gọi là tướng tổng-hợp.

Tu-Bồ-Đề ! Chúng phàm phu vì không biết đó là một cái tướng tổng-hợp của nhiều vi-trần, nên chấp là thật có thế-giới, rồi sanh tâm tham-lam luyến-ái v.v..'.

66. Phật phá chấp ngã.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người nói : 'Phật cũng nói ngã-tướng, nhơn-tướng, chúng-sanh tướng và thỏ-giả tướng'. Vậy, người này có hiểu được nghĩa của Như-Lai nói không ?'.

Tu-Bồ-Đề thưa : 'Bạch Thế-Tôn ! Người này không hiểu được nghĩa của Như-Lai nói. Tại sao vậy ? Vì Như-Lai nói bốn tướng : ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả, nhưng không phải thật có bốn tướng, chỉ giả gọi bốn tướng ngã, nhơn, chúng-sanh và thọ-giả mà thôi'.

67. Phật phá chấp pháp.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Người phát tâm Bồ-đề chẳng nên chấp các pháp thật có, mà phải thấy các pháp là giả, biết các pháp là giả, hiểu các pháp là giả và tin các pháp là giả.

Tu-Bồ-Đề ! Như-Lai nói 'các pháp', không thật có 'các pháp', chỉ giả gọi là 'các pháp'.

68. Phật tán thán công-đức thọ trì Kinh Kim-Cang Bát-Nhã.

Phật dạy : 'Tu-Bồ-Đề ! Nếu có người dùng 7 món báu, đựng đầy vô lượng vô số thế-giới đem bố-thí. Và, nếu có người phát tâm Bồ-đề thọ trì đọc tụng hoặc giảng dạy Kinh này, trọn quyển hay nửa quyển, cho đến tối thiểu là bốn câu kệ, thì phước đức của người sau này nhiều hơn người trước.

Tại sao người thọ trì đọc tụng và giảng dạy Kinh này, phước đức nhiều hơn người trước ? Vì người này chẳng chấp thủ các tướng (ngã, pháp) nhập được thể-tánh Kim-Cang, như như bất động vậy'.

69. Phật nói bài kệ : Quán các pháp hữu-vi đều hư giả.

(Dịch âm nguyên văn) :

Nhứt thế hữu-vi pháp

Như mộng, huyễn, bào, ảnh

Như lộ diệc như điển

Ưng tác như thị quán.

Dịch nghĩa :

Phải quán như thế này :

Tất cả pháp hữu-vi

Như mộng, huyễn, bọt, bóng

Như sương, như điển chớp.

PHẦN LƯU-THÔNG

Phần truyền-bá lưu-thông.

Khi Phật nói Kinh này rồi, ông Trưởng Lão Tu-Bồ-Đề, các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, thiện-nam, tín-nữ, trời, người và thần A-Tu-La, đều tin thọ và hoan-hỷ vâng làm.

****

KINH KIM CANG TRỌN BỘ * (MP3 VÀ PDF)

► Kinh Kim Cang - MEDIA FIRE

► Kinh Kim Cang - Google driver

► Kinh Kim Cang - pCLOUD (Download)

→ Đọc Và Tải Kinh Kim Cang

Kinh Kim Cang - Hòa Thượng Tuyên Hóa
by mixcloud.com/quantheambotat FOLLOW

➔ Download | ➔ Download Link Dự Bị

bat-nha-tam-kinh-giang-giai-thich-thanh-tu.pdf
Download File

kinh_kim_cang_-_ht_thích_duy_lực_dịch.pdf
Download File

kinh_kim_cuong_giang_nghia.pdf
Download File

kinh_kim_cang.pdf
Download File

kinh-kim-cang-doan-trung-con.pdf
Download File

kinhkimcangbatnhatanthuat_phapsukhuyco.pdf
Download File

kinhkimcanggianggiai_thichthienhoa.pdf
Download File

kinh-kim-cuong-bat-nha-giang-nghia.pdf
Download File

kinhkimcuongbatnhabalamat_thichtriquang.pdf
Download File

kinh-kim-cang-ht-tuyen-hoa-giang.pdf
Download File

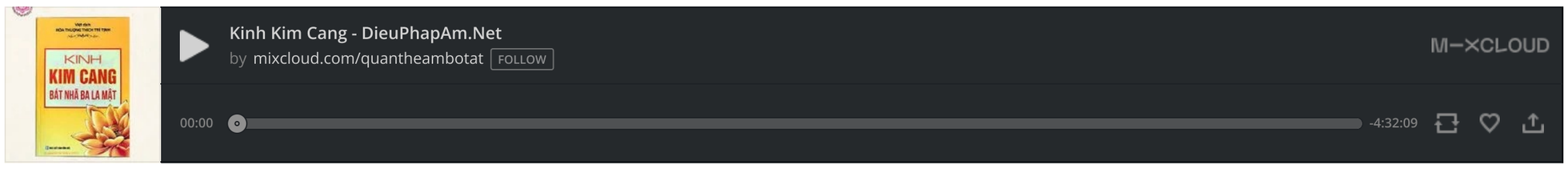

➔ Download | ➔ Download Link Dự Bị

► Kinh Kim Cang - Diễn đọc -Giác Nghĩa Đoạn Nghi

0:00 / 8:24:49

➔ Download

Kinh kim Cang - Hoà Thượng Tuyên Hoá .PDF

kinhkimcang.pdf
Download File

bothiphap.blogspot.com

Kinh Kim Cang,
Chương Ba Phần 1 - 9

Phần 10: TRANG NGHIÊM TỊNH ĐỘ

Phần 20: LY SẮC LY TƯỚNG

Phần 30: BẤT HỢP LY TƯỚNG

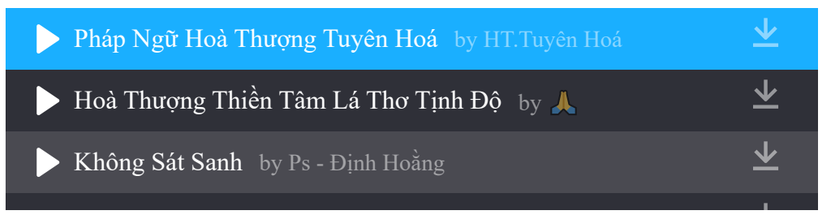

Không Trộm Cắp by Pháp Sư Định Hoằng
Không Tà Dâm by Pháp Sư Định Hoằng
Dạy Về Nhân Quả by Hoà Thượng Quảng Khâm
Tu Hành Tức Là Rèn Luyện by Hoà Thượng Quảng Khâm
HỘ QUỐC TIÊU TAI by ẤN QUANG ĐẠI SƯ
Ấn Quang Đại Sư Văn 01 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn 02 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 03 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 04 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 05 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 06 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 07 by Đại Sư Ấn Quang
Ấn Quang Đại Sư Văn Sao 08 by Đại Sư Ấn Quang
Hộ Quốc Tiêu Đọc Giọng Nữ by Đại Sư Ấn Quang
Thọ Khang Bảo Giám by Đại Sư Ấn Quang
TÂM KINH BÁT NHÃ by HT THANH TỪ
BÁT NHÃ TÂM KINH by HT THANH TỪ
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA by HT THANH TỪ
ĐẠI CƯƠNG KINH HOA NGHIÊM by THÍCH THANH TỪ
KINH THỦ LĂNG NGHIÊM by THÍCH THANH TỪ
PHÁP MÔN NIỆM PHẬT by THÍCH TRÍ TỊNH
PS Tịnh Không Khai Thị 1 by HT Tịnh Không
Tịnh Không Pháp Ngữ 2 by HT Tịnh Không
PS Tịnh Không Khai Thị 3 by PS Tịnh Không
Tịnh Không Pháp Ngữ 4 by HT Tịnh Không
Đường Về Cực Lạc by Thích Trí Tịnh
Hư Vân Thiền Sư Khai Thị by Thiền Sư Hư Vân
Lương Hoàng Sám Pháp by THÍCH TRÍ TỊNH
HT Tuyên Hóa Khai Thị 01 by Thích Tuyên Hoá
HT Tuyên Hóa Khai Thị 02 by Thích Tuyên Hoá
HT Tuyên Hóa Khai Thị 03 by Thích Tuyên Hoá
HT Tuyên Hóa Khai Thị 04 by Thích Tuyên Hoá
Giảng Kinh Lăng Nghiêm Tập 01 by HT Tuyên Hóa
Giảng Kinh Lăng Nghiêm Tập 02 by HT Tuyên Hóa
Giảng Kinh Lăng Nghiêm Tập 03 by HT Tuyên Hóa
Giảng Kinh Lăng Nghiêm Tập 04 by HT Tuyên Hóa
Chú Lăng Nghiêm Kệ & Giảng Giải by HT Tuyên Hoá
Giảng Giải Chú Thủ Lăng Nghiêm 1 by HT Tuyên Hoá
Giảng Giải Chú Thủ Lăng Nghiêm 2 by HT Tuyên Hoá
Giảng Giải Chú Thủ Lăng Nghiêm 3 by HT Tuyên Hoá
Giảng Giải Chú Thủ Lăng Nghiêm 4 by HT Tuyên Hoá
Duy Lực Ngữ Lục - Q1 by Thích Duy Lực
Duy Lực Ngữ Lục - Q2 by Thích Duy Lực
Duy Lực Ngữ Lục - Q3 by Thích Duy Lực
Duy Lực Ngữ Lục - Q4 by Thích Duy Lực
Đường lối thực hành Tổ Sư Thiền by Lâm Tế ngữ lục
Mộng Du Tập 01 by Hám Sơn Đại Sư
Mộng Du Tập 02 by Hám Sơn Đại Sư
Khai Thị Kinh Và Chú Lăng Nghiêm by HT Tuyên Hoá
Tứ Diệu Đế diễn nghĩa by Diễn Đọc
Phương Pháp Niệm Phật by Ấn Quang Đại Sư
BA BẢY PHẨM TRỢ ĐẠO by Diễn Đọc
TỨ DIỆU ĐẾ by THÍCH THIỆN HOA
Con Đường Thoát khổ by Nguyên Nhân của Khổ
NIỆM PHẬT SÁM PHÁP by THÍCH THIỀN TÂM
Đường Về Cực Lạc by Thích Trí Tịnh

- Phật Đảnh Tôn Thắng Đà Ra Ni by Thích Thiền Tâm
- Kinh Lăng Nghiêm by Thích Duy Lực
- Hương Sen Vạn Đức by Thích Trí Tịnh
- Niệm Phật Thập Yếu by Hòa Thượng Thiền Tâm
- 8 Quyển Sách Qúy by HT Thiện Hoa
- Pháp Môn Niệm Phật by HT Trí Tịnh
- 37 PHẨM TRỢ ĐẠO by Diễn Đọc
- 10 Căn Bệnh Phiền Não by Thích Trí Siêu
- KINH PHÁP BẢO ĐÀN by LỤC TỔ HUỆ NĂNG
- KINH NIKAYA by Diễn Đọc
- Thiền Tứ Niệm Xứ by Thích Trí Siêu
- TỨ CHỦNG THANH TỊNH MINH HỐI by HT Tuyên Hóa
- 50 HIỆN TƯỢNG ẤM MA by HT Tuyên Hóa
- Lục Độ Ba La Mật by Bồ Tát Đạo
- Lương Hoàng Sám Pháp by HT_Thích Trí Tịnh
- Phật Dạy cuộc sống vô thường by 卐
- TỨ DIỆU ĐẾ by THÍCH THIỆN HOA
- Tham Ái - Kinh Nikaya by Kinh Nikaya
- Đoạn Dục Khử Ái by Chấm Dứt Sinh Tử Luân Hồi
- Pháp Ngữ HT_Trí Tịnh by HT_Trí Tịnh
- 37 Pháp Hạnh Bồ Tát Đạo by Đại Sư Vô Trước
- Những Lời Phật Dạy Phần 1 by Kinh Nikaya
- Những Lời Phật Dạy Phần 2 by Kinh Nikaya
- Già Chết by Kinh Tạng Nikaya
- LỤC TỔ ĐÀN KINH by LỤC TỔ HUỆ NĂNG
- PHẬT PHÁP VỚI THIỀN TÔNG by Thích Duy Lực
- Kinh Địa Tạng (1) by HT Tuyên Hoá
- Kinh Địa Tạng (2) by HT Tuyên Hoá
- Lời Khai Thị Vàng Ngọc by Sư Bà Hải Triều Âm
- Kinh Pháp Diệt Tận by (Zalo : 0935.567.588)
- Ngữ Lục Của Hoà Thượng Tuyên Hoá by HT Tuyên Hoá
- PHÁP MÔN NIỆM PHẬT by THÍCH TRÍ TỊNH
- Hương Sen Vạn Đức by Thích Trí Tịnh
- Tám Quyển Sách Qúy by Thích Thiện Hoa
- TỊNH ĐỘ VỰNG NGHĨ by ĐẠI SƯ LIÊN TRÌ
- Kinh Thủ Lăng Nghiêm by Lê Đình Thám
- KINH VÀ CHÚ LĂNG NGHIÊM by HT TUYÊN HOÁ
- BÁT CHÁNH ĐẠO by TỨ DIỆU ĐẾ
- TÂM KINH BÁT NHÃ by HT THANH TỪ
- LÁ THƠ TỊNH ĐỘ by Thích Thiền Tâm
- Kinh Nhân Duyên by Sư Bà Hải Triều Âm
- Chuẩn Bị Cho Cái Chết by Sư Bà Hải Triều Âm
- Tâm Hoàn Toàn Tỉnh Thức by Sư Bà Hải Triều Âm
- Vướng Trong Bẫy Ảo Tưởng by Sư Bà Hải Triều Âm
- Trở Về Bản Tâm Thanh Tịnh by Sư Bà Hải Triều Âm
- Thập Nhị Nhân Duyên by Diễn Đọc
- Vòng Luân Hồi Sinh Tử by Thập Nhị Nhân Duyên
- TỔ SƯ MINH ĐĂNG QUANG by 12 NHÂN DUYÊN
- Giáo Lý Duyên Khởi 12 Nhân duyên by 卐 卐 卐
- 5 phép quán tưởng để chặn đứng vọng tâm by 卐
- Nhân Quả - Nghiệp Báo - Luân Hồi by 卐
- Nuôi dưỡng những tánh Phật Trong Đời Sống by 卐
- Tam pháp ấn lục độ ngủ uẩn giai không by 卐
- KHAI THỊ PHÁP MÔN NIỆM PHẬT by 卐
- KINH & CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM by HT Tuyên Hoá
- KINH NIKAYA VÀ LỜI KHAI THỊ VÀNG NGỌC by 卐

Hoàng Phục Tâm Dâm Dục by PS Định Hoằng
Sám Hối Nghiệp Dâm Dục by Ấn Quang Đại Sư
Kinh A Di Đà (CD1) by HT TUYÊN HOÁ
Kinh A Di Đà (CD2) by HT TUYÊN HOÁ
Kinh A Di Đà (CD3) by HT TUYÊN HOÁ
Kinh A Di Đà (CD4) by HT TUYÊN HOÁ
Kinh Hoa Nghiêm Tập 01 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 02 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 03 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 04 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 05 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 06 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 07 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 08 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 09 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 10 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 11 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 12 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 13 by HT Tuyên Hóa
Kinh Hoa Nghiêm Tập 14 by HT Tuyên Hóa
KINH PHÁP HOA by Thích Trí Tịnh
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 01 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 02 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 03 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 04 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 05 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 06 by HT TUYÊN HÓA
KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA TẬP 07 by HT TUYÊN HÓA
Kinh Hoa Nghiêm 01 by Thích Trí Tịnh
Kinh Hoa Nghiêm 02 by Thích Trí Tịnh
Kinh Hoa Nghiêm 03 by Thích Trí Tịnh
Kinh Hoa Nghiêm 04 by Thích Trí Tịnh
Kinh Hoa Nghiêm 05 by Thích Trí Tịnh
Tham thiền Yếu Chỉ by Thiền Sư Hư Vân
KINH LĂNG NGHIÊM by THÍCH THANH TỪ
PHÁP HOA KINH by THÍCH THANH TỪ
Kinh A Di Đà Sớ Sao (1) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (2) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (3) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (4) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (5) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (6) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (7) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (8) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (9) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (10) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (11) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (12) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (13) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (14) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (15) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (16) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (17) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (18) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (19) by Đại Sư Liên Trì
Kinh A Di Đà Sớ Sao (20) by Đại Sư Liên Trì

Kinh A Di Đà Sớ Sao (21) by Đại Sư Liên Trì

TỊNH ĐỘ QUYẾT NGHI by Hòa Thượng Thiền Tâm

Niệm Phật Sám Pháp by Hòa Thượng Thiền Tâm

Lá Thư Tịnh Độ 01 by Ấn Quang Đại Sư

Lá Thư Tịnh Độ 02 by Ấn Quang Đại Sư

Ấn Quang Văn Sao by Ấn Quang Đại Sư

Khai Thị Giới Dâm by Ấn Quang Đại Sư

Khai Thị Giới Sát by An Sĩ Toàn Thư

Khuyên Người Bỏ Sự Giết Hại by An Sĩ Toàn Thư

Khuyên Người Bỏ Sự Tham Dục by An Sĩ Toàn Thư

Khuyên Người Tin Sâu Nhân Quả by An Sĩ Toàn Thư

Khuyên Người Niệm Phật Cầu Sanh Tịnh Độ by 卐

Pháp Ngữ Của Thiền Sư Hư Vân Phần 01 by 卐

Pháp Ngữ Của Thiền Sư Hư Vân Phần 02 by 卐

Pháp Môn Tịnh Độ by Thích Trí Tịnh

Cẩm Nang Tu Đạo by Hoà Thượng Quảng Khâm

Pháp Sư Đạo Chứng Khai Thị Phật Thất (1) by 卐

Pháp Sư Đạo Chứng Khai Thị Phật Thất (2) by 卐

KINH ĐỊA TẠNG GIẢNG GIẢI 1 by HT. TUYÊN HÓA

KINH ĐỊA TẠNG GIẢNG GIẢI 2 by HT. TUYÊN HÓA

KINH ĐỊA TẠNG GIẢNG GIẢI 3 by HT. TUYÊN HÓA

KINH ĐỊA TẠNG GIẢNG GIẢI 4 by HT. TUYÊN HÓA

Phật Học Phổ Thông 01 by HÍCH THIỆN HOA

Phật Học Phổ Thông 02 by HÍCH THIỆN HOA

Phật Học Phổ Thông 03 by HÍCH THIỆN HOA

Phật Học Phổ Thông 04 by HÍCH THIỆN HOA

Phật Học Phổ Thông 05 by HÍCH THIỆN HOA

Phật Học Phổ Thông 06 by HÍCH THIỆN HOA

Tụng Kinh Địa Tạng by Thích Trí Thoát

Đọc Kinh Địa Tạng by Thích Trí Tịnh

Kinh Địa Tạng Đọc - (Nam) by Thích Trí Tịnh

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 1 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 2 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 3 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 4 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 5 by 卐卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 6 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 7 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 8 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 9 by 卐

Kinh Địa Tạng - PS Tịnh Không Tập 10 by 卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 1 by 卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 2 by 卐卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 3 by 卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 4 by 卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 5 by 卐

Hòa Thượng Tuyên Hóa - Khai Thị Quyển 6 by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 1 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 2 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 3 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 4 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 5 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 6 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Kinh Thủ Lăng Nghiêm Tập Tập 7 - HT. Tuyên Hóa by 卐

Chú Thủ Lăng Nghiêm Tập 01 by HT.Tuyên Hóa

Chú Thủ Lăng Nghiêm Tập 02 by HT.Tuyên Hóa

Chú Thủ Lăng Nghiêm Tập 03 by HT.Tuyên Hóa
Chú Thủ Lăng Nghiêm Tập 04 by HT.Tuyên Hóa
Chú Đại Bi - Giảng Gải - by Thích Tuyên Hóa
Hương Quê Cực Lạc by Thích Thiền Tâm
Tịnh Độ Thập Nghi Luận by Thích Thiền Tâm
Kinh Niệm Phật Ba La Mật by Thích Thiền Tâm
Giải Mối Nghi Về Tịnh Độ by Thích Thiền Tâm
Báo Ứng Hiện Đời 01 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 02 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 03 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 04 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 05 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 06 by Hạnh Đoan
Báo Ứng Hiện Đời 07 by Hạnh Đoan
Nhân Quả Giảng Giải Theo Phật Giáo by 卐
Nhân Quả Phụ Giải Lương Hoàng Sám - Quyển 01 by 卐
Nhân Quả Phụ Giải Lương Hoàng Sám - Quyển 01 by 卐
Giảng Về Lòng Từ Bi Và Nhân Cách - Đức LẠT MA by 卐
Niệm Phật Thoát Sinh Tử by 卐
Phật Thuyết Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ by 卐
Kinh Đại Thừa Vô Lượng Thọ Đọc by 卐
Kinh Quán Vô Lượng Thọ by Thích Thiền Tâm
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 01 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 02 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 03 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 04 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 05 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 06 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 06 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 07 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 08 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 09 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 10 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 11 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 12 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 13 by 卐
Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh Tập 14 by 卐
Luân Hồi Và Nhân Quả 01 by Thích thiền Tâm
Luân Hồi Và Nhân Quả 02 by Thích thiền Tâm
Yếu Nghĩa Về Thập Thiện by Thích thiền Tâm
HƯƠNG VỊ GIẢI THOÁT - Ajahn ChaH by 卐
SINH TỬ VÀ GIỚI LUẬT Ajahn Cha by 卐
GIẢI THOÁT SINH TỬ - Ajahn ChaH by 卐
TÂM TĨNH LẶNG SANH TRÍ HUỆ - Ajahn ChaH by 卐
TÂM TĨNH LẶNG SANH TRÍ HUỆ - Ajahn ChaH by 卐
THÂN VÀ TÂM- Thiền Sư - Ajahn ChaH by 卐
ÂM LUẬT VÔ TÌNH - TQ NGỌC HOC by 卐
Kinh Lương Hoàng Sám Pháp by 卐
BÁT NHÃ TÂM KINH GIẢNG GIẢI by HT.Thanh Từ
KINH BÁT NHÃ - LỜI NÓI ĐẦU by HT.Thanh Từ
Bát Nhã Tâm Kinh - Phụ bản by HT.Thanh Từ
Bát Nhã Tâm Kinh - Tứ Đế by HT.Thanh Từ
KINH TĂNG NHẤT A HÀM QUYỂN 1 by 卐
KINH TĂNG NHẤT A HÀM QUYỂN 2 by 卐
DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 01 - HT TUYÊN HÓA by 卐
DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 02 - HT TUYÊN HÓA by 卐
DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 03 - HT TUYÊN HÓA by 卐
DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 04 - HT TUYÊN HÓA by 卐

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 05 - HT TUYÊN HÓA by 卐

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 06 - HT TUYÊN HÓA by 卐

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH TẬP 07 - HT TUYÊN HÓA by 卐

KINH PHÁP HOA - THÍCH TRÍ TỊNH by 卐

Phật Tánh Là Gì Cách Khai Mở Phật Tánh by 卐

TỪ BI VÀ CHỮ HÒA TRONG ĐẠO PHẬT by 卐

Chú Thủ Lăng Nghiêm (Đọc) by 卐

Bốn Chân Lý by 卐

Tám Phần Thánh Đạo by 卐

Nhân Quả by 卐

Nghiệp Báo by 卐

Luân Hồi by 卐

Tam Vô Lậu Học by 卐

12 Nhân Duyên by 卐

Năm Uẩn by 卐

Bốn Niệm Xứ by 卐

Ba Dấu Ấn Của Chánh Pháp by 卐

Bốn Đề Mục Quán Niệm by 卐

Bảy Phương Pháp Đi Đến Giác Ngộ by 卐

12 Nhân Duyên Trong Đạo by 卐

5 Căn Và 5 Lực by 卐

NGƯỜI SÁNG LẬP : ĐẶNG VĂN QUÝ 17/03/1991 by 卐

PHÁP DANH : THIỆN ĐỨC by 卐

ZALO: 0935567588 by 卐

DANGVANQUY.VN@GMAIL.COM by 卐

Nhạc Niệm 6 Chữ Nam Mô A Di Đà Phật by 卐

ZALO ME : 0707997567 by 🙏

Gmail : Dangvanquy789@Gmail.Com by 🙏

Blog : dangvanquy.blogspot.com by 🙏

(ĐẶNG VĂN QUÝ 17/03/1991) by 🙏

(PHÁP DANH : THIỆN ĐỨC) by 🙏

KINH KIM CANG HÒA THƯỢNG TUYÊN HÓA LƯỢC GIẢNG

➤ KINH KIM CANG LƯỢC GIẢNG

➤ KINH BÁT NHÃ - BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

BÁT NHÃ TÂM KINH

Bản Việt dịch của ***Hòa thượng Thích Trí Tịnh***

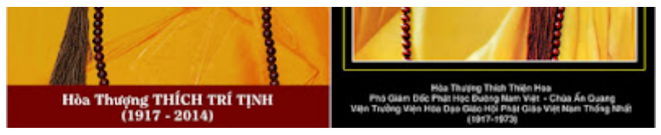
Hòa Thượng THÍCH TRÍ TỊNH
(1917 - 2014)
Hòa Thượng Thích Thiện Hoa
Phó Giám Đốc Phật Học Đường Nam Việt - Chùa Ấn Quang
Viện Trưởng Viện Hóa Đạo Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất
(1917-1973)

- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 1 đến 15)
- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 31 đến 45)
- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 16 đến 30)
- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 46 đến 60)
- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 61 đến 75)
- Kinh Bát Nhã Ba La Mật (Phẩm 76 đến 90)

4:32:09

➔ Download MP3

6:12:27

➔ Download MP3

► ĐỌC KINH KIM CANG HT. THÍCH THIỆN HOA

► ĐỌC KINH KIM CANG HT. THÍCH DUY LỰC

➤ **KINH KIM CANG BÁT NHÃ BA LA MẬT**

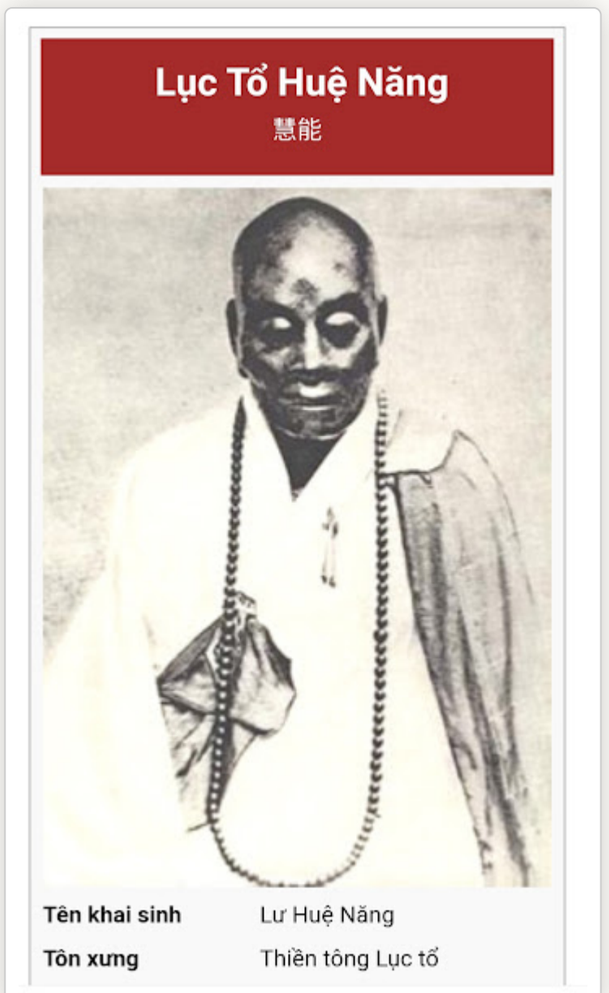

KINH PHÁP BẢO ĐÀN PDF - LỤC TỔ HUỆ NĂNG

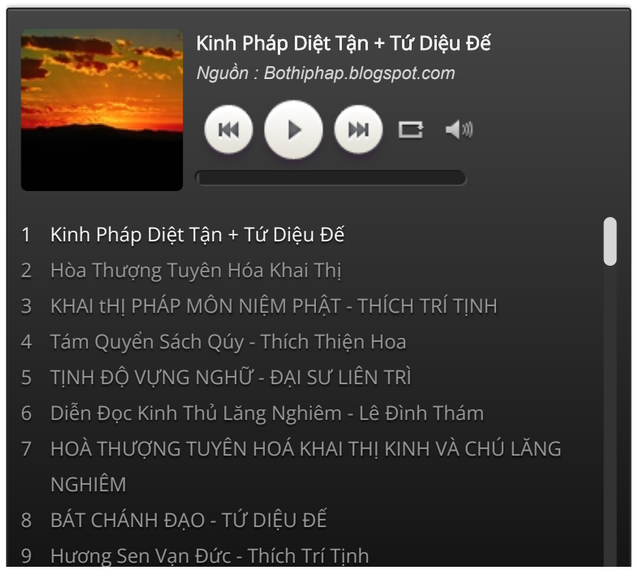
Kinh Pháp Diệt Tận + Tứ Diệu Đế
Nguồn : Bothiphap.blogspot.com
1 Kinh Pháp Diệt Tận + Tứ Diệu Đế
2 Hòa Thượng Tuyên Hóa Khai Thị
3 KHAI tHỊ PHÁP MÔN NIỆM PHẬT - THÍCH TRÍ TỊNH
4 Tám Quyển Sách Qúy - Thích Thiện Hoa
5 TỊNH ĐỘ VỰNG NGHĨ - ĐẠI SƯ LIÊN TRÌ
6 Diễn Đọc Kinh Thủ Lăng Nghiêm - Lê Đình Thám
7 HOÀ THƯỢNG TUYÊN HOÁ KHAI THỊ KINH VÀ CHÚ LĂNG NGHIÊM
8 BÁT CHÁNH ĐẠO - TỨ DIỆU ĐẾ
9 Hương Sen Vạn Đức - Thích Trí Tịnh

± Phóng To (Zoom in) ⇱ **Download** ⇱

Kinh Kim Cang - Thích Trí Tịnh

KINH KIM CANG

BÁT NHÃ BA LA MẬT

Dịch Từ Phạn sang Hán:

Tam Tạng Pháp Sư Cưu Ma La Thập,

HƯƠNG TÁN

KHAI KINH KỆ

PHẬT NÓI KINH KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

HƯƠNG TÁN

Lư hương xạ nhiệt,

Pháp-giới mông huân.

Chư Phật hải hội tất diêu văn,

Tùy xứ kiết tường vân,

Thành ý phương ân,

Chư Phật hiện toàn thân.

NAM-MÔ HƯƠNG-VÂN-CÁI BỒ-TÁT. (3 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN-NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta-bà-ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN-NGÔN

Án ta phạ, bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3lần)

ÁN THỔ-ĐỊA CHÂN-NGÔN

Nam-mô tam mãn, đa một đà nẫm, án, độ rô, độ rô địa vĩ, ta bà ha. (3 lần)

PHỔ CÚNG-DƯỜNG CHÂN-NGÔN

Án nga-nga nẵng, tam bà phạ, phiệt nhật ra hồng. (3 lần)

PHỤNG THỈNH BÁT KIM-CANG

Phụng thỉnh Thanh-Trừ-Tai Kim-Cang.

Phụng thỉnh Bích-Độc-Thần Kim-Cang.

Phụng thỉnh Huỳnh-Tùy-Cầu Kim-Cang.

Phụng thỉnh Bạch-Tịnh-Thủy Kim-Cang.

Phụng thỉnh Xích-Thanh-Hỏa Kim-Cang.

Phụng thỉnh Định-Trì-Tai Kim-Cang.

Phụng thỉnh Tử-Hiền Kim-Cang.

Phụng thỉnh Đại-Thần Kim-Cang.

PHỤNG THỈNH TỨ BỒ-TÁT

Phụng thỉnh Kim-Cang-Quyến Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang-Sách Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang-Ái Bồ-tát.

Phụng thỉnh Kim-Cang-Ngữ Bồ-tát.

PHÁT NGUYỆN VĂN

Khể thủ tam-giới Tôn,

Quy mạng thập-phương Phật.

Ngã kim phát hoằng nguyện:

Trì thử Kim-Cang kinh.

Thượng báo tứ trọng ân,

Hạ tế tam đồ khổ.

Nhược hữu kiến văn giả,

Tất phát bồ-đề tâm.

Tận thử nhứt báo thân,

Vãng sanh Cực-Lạc quốc.

VÂN HÀ PHẠM

Vân hà đắc trường thọ,

Kim-Cang bất hoại thân?

Phục dĩ hà nhân-duyên

Đắc đại kiên-cố-lực?

Vân hà ư thử kinh

Cứu cánh đáo bỉ ngạn?

Nguyện Phật khai vi-mật

Quảng vị chúng-sanh thuyết.

NAM-MÔ BỔN-SƯ THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT. (3 lần)

---o0o---

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi-diệu pháp.

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,

Ngã kim kiến văn đắc thọ-trì,

Nguyện giải Như-Lai chân thật nghĩa.

NAM-MÔ BÁT-NHÃ HỘI-THƯỢNG PHẬT BỒ-TÁT MA-HA-TÁT. (3lần)

---o0o---

PHẬT NÓI

KINH KIM-CANG BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT

Diêu-Tần, Ngài Tam-Tạng Pháp-Sư

Cưu-Ma-la-Thập, Hán dịch.

Thích Trí-Tịnh, Việt dịch.

Ta nghe như vầy: Một thuở nọ, đức Phật ở trong vườn Kỳ-Thọ, Cấp-Cô Độc, tại nước Xá-Vệ, cùng với chúng đại Tỳ-kheo, một nghìn hai trăm năm mươi người câu-hội.

Lúc đó, gần đến giờ ăn, đức Thế-Tôn đắp y, cầm bát, vào thành lớn Xá-Vệ mà khất thực.

Trong thành ấy, đức Phật theo thứ tự, ghé từng nhà, khất-thực xong trở về Tịnh-Xá, dùng cơm, rồi cất y-bát, sau khi rửa chân xong, đức Phật trải tòa mà ngồi.

Bấy giờ, ông Trưởng-Lão Tu-Bồ-Đề, ở trong đại-chúng, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trệch áo bên vai hữu, gối bên hữu quỳ sát đất, cung kính chắp tay, mà bạch cùng đức Phật rằng:

"Hi-hữu thay, đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai khéo hay hộ-niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó-chúc cho các vị Bồ-tát!

Bạch đức Thế-Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, thời phải trụ tâm như thế nào, nên hàng-phục tâm mình như thế nào?"

Đức Phật dạy: "Hay thay! Hay thay! Nầy Tu-Bồ-Đề! Đúng như lời của ông vừa nói, đức Như-Lai khéo hay hộ-niệm các vị Bồ-tát, và khéo hay phó-chúc cho các vị Bồ-tát.

"Nay ông nên lắng nghe, Ta sẽ vì ông mà nói. Trang thiện-nam, người thiện nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác,

"Vâng, bạch đức Thế-Tôn! Con xin vui thích muốn nghe."

Đức Phật bảo ngài Tu-Bồ-Đề: "Các vị đại Bồ-tát phải hàng-phục tâm mình như thế này: bao nhiêu những loài chúng-sanh, hoặc là loài noãn-sanh, hoặc

loài thai-sanh, hoặc loài thấp-sanh, hoặc loài hóa-sanh, hoặc loài có hìnhsắc, hoặc loài không-hình-sắc, hoặc loài có-tư-tưởng, hoặc loài không-tưtưởng, hoặc loài chẳng-phải-có-tư-tưởng, mà cũng chẳng-phải-không-tưtưởng, thời Ta đều làm cho được diệt-độ, và đưa tất cả vào nơi vô-dư niết-bàn. Diệt-độ vô-lượng, vô-số, vô-biên chúng-sanh như thế, mà thiệt không có chúng-sanh nào là kẻ được diệt-độ cả. Tại sao vậy? Này, Tu-Bồ-Đề! Nếu vị Bồ-tát còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời chẳng phải là Bồ-tát.

Tu-Bồ-Đề! Lại nữa, vị Bồ-tát, đúng nơi pháp, phải nên không- có-chỗ trụ trước mà làm việc bố-thí.

Nghĩa là không trụ-trước nơi hình sắc mà bố-thí, không trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà bố-thí.

Này, Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát phải nên bố-thí như thế, chẳng trụ-trước nơi tướng. Tại vì sao? Vì nếu vị Bồ-tát, không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước-đức nhiều không thể suy lường.

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể suy-lường được cõi hư-không ở phương đông chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn, không thể suy-lường được."

"Tu-Bồ-Đề! Có thể suy-lường được cõi hư-không ở phương nam, tây, bắc, cõi hư-không ở bốn hướng cạnh, và cõi hư-không ở trên, dưới, chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không thể suy-lường được."

"Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát không trụ-trước nơi tướng mà bố-thí, thời phước-đức cũng lại như thế, không thể suy-lường được.

Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát chỉ phải nên đúng như lời Ta đã dạy đó mà trụ.

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ sao? Có thể do nơi thân tướng mà thấy Như-Lai chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không thể do nơi thân tướng mà thấy được Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói thân-tướng đó chính là chẳng phải thân tướng."

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: " Phàm hễ có tướng đều là hư-vọng cả! Nếu nhận thấy các tướng đều là không phải tướng, chính là thấy Như-Lai".

Ông Tu-Bồ-Đề bạch cùng đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Như có chúng-sanh nào được nghe những câu trong bài giảng- giải như vậy, mà sanh lòng tin là thiệt chăng?"

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Ông chớ nói lời ấy! Sau khi đức Như-Lai diệt-độ, năm trăm năm sau, có người trì-giới, tu phước, có thể sanh lòng tin nơi những câu trong bài nầy mà cho đó là thiệt, thời phải biết rằng người ấy chẳng phải chỉ vun trồng căn-lành từ nơi một đức Phật, hai đức Phật, ba, bốn, năm đức Phật, mà người đó đã vun-trồng căn-lành từ nơi vô-lượng nghìn muôn đức Phật rồi.

Như có ai nghe những câu trong bài nầy sanh lòng tin trong sạch nhẫn đến chừng trong khoảng một niệm. Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai đều thấy, đều biết,

những chúng-sanh đó đặng phước-đức vô-lượng dường ấy. Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó không còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng sanh, tướng thọ-giả, không có tướng pháp, cũng không có tướng phi-pháp.

Tại vì sao? Vì những chúng-sanh đó, nếu trong lòng chấp tướng, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.

Nếu chấp tướng pháp, thời chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả, và vì nếu chấp tướng phi-pháp, thời cũng chính là chấp ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả, vì thế cho nên, chẳng nên chấp pháp, và cũng chẳng nên chấp phi pháp.

Cũng bởi nghĩa đó, Như-Lai thường dạy rằng: "Nầy, các Tỳ-kheo, các ông phải biết rằng, pháp của Ta nói ra đó, dụ cũng như thuyền bè, đến pháp còn phải xả bỏ, huống nữa là phi-pháp!"

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có chứng được quả Vô thượng Chánh-đẳng

Chánh-giác chăng? Đức Như-Lai có nói pháp chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Như con hiểu ý nghĩa của Phật nói, thời không có pháp nhứt định nào, gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cũng không có pháp nhứt định nào, mà đức Như-Lai có thể nói được. Bởi vì sao?

Vì pháp của đức Như-Lai nói, đều không thể vin lấy, không thể nói được, chẳng phải pháp, chẳng phải "không-phải-pháp". Tại vì sao? Vì tất cả HiềnThánh, đều do nơi pháp vô-vi mà có từng-bực khác nhau".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên, đại-thiên, để làm việc bố-thí, phước-đức của người đó đặng, có nhiều hay chăng?"

Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn, rất nhiều! Tại làm sao? Vì phước đức đó,

chính là không phải thật phước-đức, cho nên đức Như-Lai nói là phước-đức nhiều".

"Còn như có người, nơi trong kinh nầy, nhẫn đến thọ-trì một bài kệ bốn câu v.v... lại giảng nói cho người khác, thời phước-đức nầy trội hơn phước-đức trước. Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Tất cả các đức Phật, và pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của các đức Phật, đều từ kinh này mà có ra. Nầy Tu-Bồ-Đề! Phật-pháp nói đó chính chẳng phải là Phật-pháp.

"Tu-Bồ-Đề! Vị Tu-Đà-Hoàn có thể tự nghĩ là mình chứng được quả Tu-Đà-Hoàn chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn, không thể được! Bởi vì sao?

Vì vị Tu-Đà-Hoàn, gọi là bực Nhập-Lưu, và chính không nhập vào nơi đâu, chẳng vào sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, đó gọi là Tu-Đà-Hoàn".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị Tư-Đà-Hàm có thể tự nghĩ rằng mình được quả Tư-Đà-Hàm chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao?

Vì vị Tư-Đà-Hàm gọi là bực Nhất-Vãng-Lai, mà thiệt không có vãng-lai, đó gọi là Tư-Đà-Hàm".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A-Na-Hàm có thể tự nghĩ rằng, mình được quả A-Na-Hàm chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì vị A-Na-Hàm gọi là bực Bất-Lai, mà thiệt không có tướng bất-lai, cho nên gọi là A-Na-Hàm".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Vị A-La-Hán có thể tự nghĩ rằng, mình chứng được quả vị A-La-Hán chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn không thể được! Bởi vì sao? Vì thiệt không có pháp chi gọi là A-La-Hán. Bạch đức Thế-Tôn! Nếu như vị A-La-Hán nghĩ thế nầy: Ta chứng được quả vị A-La-Hán, thời chính là còn chấp-trước tướng ngã, nhân, chúng-sanh, thọ-giả.

Bạch đức Thế-Tôn! Đức Phật dạy rằng con được môn "vô-tranh tam-muội", là bực nhứt trong mọi người, là bực A-La-Hán ly-dục thứ nhứt.

Bạch đức Thế-Tôn! Nếu con tự nghĩ rằng mình được quả-vị A-La-Hán, thời chắc đức Thế-Tôn chẳng nói: Tu-Bồ-Đề là người ưa hạnh tịch-tịnh.

Bởi Tu-Bồ-Đề thiệt không khởi một niệm,

mới gọi Tu-Bồ-Đề là ưa hạnh tịch tịnh".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Ý của ông nghĩ thế nào? Thuở xưa, hồi ở chỗ đức Phật Nhiên-Đăng, đức Như-Lai có chứng đắc nơi pháp chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Hồi ở chỗ đức Phật Nhiên-Đăng, nơi pháp, đức Như-Lai thiệt không có chỗ chứng đắc."

"Này, Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bồ-tát có trang-nghiêm Phật độ chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không, tại vì sao? Vì trang-nghiêm Phật-độ đó, chính chẳng phải trang-nghiêm, đó tạm gọi là trang-nghiêm."

"Này, Tu-Bồ-Đề! Vì thế các vị đại Bồ-tát, phải nên sanh tâm thanh-tịnh như vầy: chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, và pháp, mà sanh tâm, nên "không-chỗ-trụ-trước" mà sanh tâm thanh-tịnh kia.

Này, Tu-Bồ-Đề! Ví như có người, thân như núi chúa Tu-Di, ý của ông nghĩ thế nào? Thân của người đó, có lớn chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất lớn. Bởi vì sao? Vì đức Phật nói chẳng phải thân, đó mới gọi là thân lớn."

"Tu-Bồ-Đề! Như trong một sông Hằng có bao nhiêu số cát, lại có những sông Hằng nhiều như số cát đó. Ý của ông nghĩ thế nào? Số cát trong những sông-Hằng đó,

chừng có nhiều chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều.

Nội những-sông Hằng đã là nhiều vô-số rồi, huống nữa là số cát trong sông!"

"Này, Tu-Bồ-Đề! Nay Ta nói thật mà bảo ông: Nếu có trang nam-tử, thiện nữ-nhơn nào đem bảy thứ báu đầy cả ngần ấy Hằng-hà sa-số cõi Tam-thiên đại-thiên để làm việc bố-thí, người đó đặng phước có nhiều không?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều."

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Nơi trong kinh này, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, thọ-trì nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... và giảng nói cho người khác nghe, thời phước-đức này hơn phước-đức trước kia.

Này Tu-Bồ-Đề! Lại nữa, tùy chỗ nào giảng nói kinh nầy, nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... phải biết chỗ đó, tất cả Trời, Người, A-Tu-La... trong đời, đều nên cúng-dường như là tháp miếu thờ đức Phật. Huống nữa là, có người nào hay thọ-trì, đọc-tụng, trọn cả kinh nầy!

Nầy Tu-Bồ-Đề! Phải biết người ấy thành-tựu pháp tối-thượng, hy-hữu bực nhứt.

Còn nếu kinh điển nầy ở tại chỗ nào, thời chỗ đó chính là có đức Phật, hoặc có hàng tôn-trọng Đệ-Tử của Phật."

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Tên gọi kinh nầy là gì? Chúng con phải phụng-trì thế nào?"

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề rằng: "Kinh nầy tên là Kim-Cang Bát-Nhã BaLa-Mật, ông nên theo danh-tự ấy mà phụng-trì.

Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề, đức Phật nói Bát-nhã Ba-la-mật, chính chẳng phải Bát-nhã ba-la-mật, đó gọi là Bát-nhã Ba-la-mật.

Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có chỗ nào nói pháp chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai không có chỗ nào nói pháp".

"Tu-Bồ-Đề! Ý của ông nghĩ thế nào? Bao nhiêu vi-trần trong cõi tam-thiên, đại-thiên, thế là nhiều chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều".

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Những vi-trần ấy, đức Như-Lai nói chẳng phải vi-trần, đó tạm gọi là vi-trần. Đức Như-Lai nói thế-giới cũng chẳng phải thế-giới, chỉ tạm gọi là thế-giới.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do ba-mươi- hai tướng mà thấy Như-Lai chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không.- Chẳng có thể do ba-mươi-hai tướng mà thấy được Như-Lai.

Bởi vì sao? Đức Như-Lai nói ba-mươi-hai tướng chính chẳng phải tướng, đó chỉ tạm gọi tên là ba-mươi-hai tướng."

"Tu-Bồ-Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, đem thân-mạng, bằng số cát sông Hằng ra bố-thí. Nếu lại có người giữ theo trong kinh nầy, mà thọ-trì nhẫn đến những bài kệ bốn câu v.v..., mà giảng nói cho người

khác nghe, thời phước của người nầy nhiều hơn người trên."

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề nghe đức Phật nói kinh nầy, thời ông hiểu thấu nghĩa-thú của kinh, nên ông buồn khóc, rơi lệ mà bạch với đức Phật rằng: "Hi-hữu thay, đức Thế-Tôn! Đức Phật nói kinh điển rất sâu xa dường ấy, từ ngày trước khi đặng huệ-nhãn đến nay, con chưa từng được nghe kinh điển như thế nầy.

"Bạch đức Thế-Tôn! Nếu lại có người được nghe kinh nầy, mà có lòng tin thanh-tịnh, thời chính là sanh thiệt-tướng. Phải biết người ấy thành-tựu công-đức hi-hữu bực nhất.

Bạch đức Thế-Tôn! Thiệt-tướng đó chính chẳng phải tướng, cho nên đức Như-Lai gọi là thiệt tướng.

Bạch đức Thế-Tôn! Nay con được nghe kinh-điển như thế nầy, con tin hiểu, thọ trì, chẳng đủ lấy làm khó.

Nếu khoảng năm-trăm năm rốt sau ở đời tương-lai, mà có chúng-sanh nào đặng nghe kinh nầy, rồi tin hiểu thọ-trì, thời người ấy chính là hi-hữu bực nhứt.

Bởi vì sao? Người ấy không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.

Vì sao thế? Vì tướng ngã chính là không phải tướng, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, chính là không phải tướng!

Bởi vì sao? Vì rời lìa tất cả tướng, chính đó gọi là chư Phật".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Đúng thế! Đúng thế! Lại như có người được nghe kinh nầy mà lòng không kinh-hãi, không e sợ, không nhút-nhát, thời phải biết, người đó rất là hi-hữu. Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai nói môn Ba-la-mật thứ nhất chính chẳng phải môn Ba-la-mật thứ nhất, đó tạm gọi là môn Ba-la-mật thứ nhất.

Tu-Bồ-Đề! Môn Nhẫn- nhục Ba-la-mật, đức Như-Lai nói đó chẳng phải Nhẫn-nhục Ba-la-mật, mà tạm gọi là Nhẫn-nhục Ba-la-mật.

Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Như Ta thuở xưa, bị vua Ca-Lợi chặt đứt thân thể. Trong lúc đó, Ta không có tướng ngã, không có tướng nhân, không có tướng chúng-sanh, không có tướng thọ-giả.

Vì sao vậy? Vì thuở xưa, trong lúc thân phận bị chặt rời rã đó, nếu Ta còn có tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời lẽ ra Ta khởi lòng hờn-giận.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Ta lại nhớ hồi thuở quá-khứ, trong năm trăm đời, Ta làm vị Tiên nhẫn-nhục. Trong bao nhiêu đời đó, Ta không tướng ngã, không tướng nhân, không tướng chúng-sanh, không tướng thọ-giả.

Tu-Bồ-Đề! Vì thế nên, Bồ-tát phải rời lìa tất cả tướng, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác. Chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà sanh tâm, chẳng nên trụ-trước nơi thanh, hương, vị, xúc, pháp, mà sanh tâm. Nên sanh tâm không trụ-trước vào đâu cả.

Nếu như tâm còn có chỗ để trụ, thời chính là chẳng phải trụ, cho nên đức Phật nói, tâm của Bồ-tát chẳng nên trụ-trước nơi sắc mà bố-thí.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát vì lợi-ích cho tất cả chúng-sanh, nên phải bố-thí như thế. Đức Như-Lai nói tất cả các tướng chính là không phải tướng, lại nói tất cả chúng-sanh chính là chẳng phải chúng-sanh.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai là bực nói lời chân-chánh, lời chắc-thiệt, lời đứng-đắn, lời không phỉnh-phờ, lời không sai-khác.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Pháp của đức Như-Lai chứng đặng, pháp ấy, không thiệt, không hư.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu tâm của Bồ-tát trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người vào chỗ tối-tăm, liền không thấy đặng chi cả.

Nếu tâm của Bồ-tát, không trụ-trước nơi pháp mà làm việc bố-thí, thời như người có mắt sáng, lại có ánh-sáng của mặt-trời chiếu đến liền thấy các thứ hình-sắc.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Về đời đương-lai, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, có thể thọ-trì, đọc tụng kinh nầy, liền được đức Như-Lai dùng trí-huệ của Phật, đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy,
thảy đều được thành tựu công-đức vô-lượng, vô-biên.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, vào khoảng buổi sáng, đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí, vào khoảng buổi trưa, lại đem thân-mạng bằng số cát sông Hằng để bố-thí, vào khoảng buổi chiều cũng đem thân-mạng, bằng số cát sông Hằng để bố-thí;
trong vô lượng trăm-nghìn muôn-ức kiếp, đem thân mạng bố-thí như thế.
Lại như có người nào, nghe kinh điển nầy mà sanh lòng-tin không trái, thời phước của người nầy, hơn phước của người trước kia, huống chi là biên chép, thọ-trì, đọc-tụng, nói cho người khác nghe!

Nầy Tu-Bồ-Đề! Tóm tắt mà nói đó, thời kinh nầy có vô-biên công-đức không thể nghĩ bàn, không thể cân lường được.
Đức Như-Lai vì người phát-tâm đại-thừa mà nói, vì người phát-tâm tối thượng-thừa mà nói.

Như có người nào, có thể thọ-trì, đọc-tụng, giảng nói rộng ra cho người khác nghe, thời đức Như-Lai đều biết rõ người ấy, đều thấy rõ người ấy, thảy đều được thành-tựu công-đức không thể lường được, không thể cân được, không có ngằn mé, không thể nghĩ bàn được.
Những người như thế, chính là người gánh vác pháp Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như-Lai.

Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Vì nếu người nào ham-ưa pháp tiểu-thừa, chấp trước tướng ngã, tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả, thời ở nơi kinh nầy, người ấy không thể nghe-nhận, đọc tụng và giảng-nói cho người khác nghe được.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu những nơi-chỗ nào mà có kinh nầy, thời tất cả Trời, người, A-Tu-la..., trong đời đều nên cúng-dường. Phải biết chỗ đó chính là tháp thờ đức Phật, đều phải cung kính lễ lạy, đi nhiễu quanh, đem các món hoa-hương mà rải trên chỗ đó.

Lại nữa, nầy Tu-Bồ-Đề! Như có trang nam-tử, thiện nữ-nhân nào, thọ-trì, đọc-tụng, kinh nầy, lại bị người khinh-tiện; thì những tội nghiệp đã gây ra trong đời trước, người ấy đáng lẽ sẽ phải đọa vào ác-đạo, nhưng bởi trong đời nay, bị người khinh-tiện, nên tội-nghiệp đã gây ra trong đời trước đó, liền được tiêu-diệt, người ấy sẽ đặng đạo Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh giác.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Ta nhớ lại hồi thuở trước đức Phật Nhiên-Đăng ra đời, vô lượng vô-số kiếp về quá-khứ, Ta gặp đặng tám-trăm bốn-nghìn muôn-ức na-do-tha các đức Phật,

lúc ấy Ta thảy đều hầu-hạ, cúng-dường, không có luống bỏ qua.

Về đời mạt-thế sau nầy, nếu có người hay thọ-trì, đọc-tụng kinh nầy, thời công-đức của những người ấy có được, nếu đem so sánh với công-đức cúng dường các

đức Phật của Ta trong thuở trước, thời công-đức của Ta sánh

không bằng một phần trăm, một phần nghìn, muôn, ức, cho đến tính đếm thí-dụ đều chẳng bằng được.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Về đời mạt-thế sau nầy, nếu có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, thọ-trì, đọc-tụng, kinh nầy, công-đức của những người đây đặng, nếu Ta nói đủ hết cả ra, hoặc có kẻ nghe đó, trong lòng liền nghi-ngờ, không tin.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Phải biết rằng, vì nghĩa-lý của kinh nầy chẳng thể nghĩ-bàn được, nên quả-báo cũng không thể nghĩ-bàn được!"

Bấy giờ, ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật: "Bạch đức Thế-Tôn! Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, phải trụ-tâm như thế nào? Phải hàng-phục tâm mình như thế nào?".

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Trang thiện-nam, người thiện-nữ, phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác đó, thời phải sanh-tâm như vầy: Ta phải diệt-độ tất cả chúng-sanh, diệt-độ tất cả chúng-sanh xong, mà không có một chúng-sanh nào thiệt diệt-độ.

Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát mà còn có tướng ngã; tướng nhân, tướng chúng-sanh, tướng thọ-giả thời chính là chẳng phải Bồ-tát.

Vì cớ sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Vì thiệt ra không có pháp chi phát-tâm Vô thượng Chánh-đẳng Chánh-giác cả?

Nầy Tu-Bồ-Đề, nơi ý của Ông nghĩ thế nào? –

Ở nơi chỗ đức Phật Nhiên Đăng thì Như Lai có pháp chi mà được thành Vô-thượng Chánh-đẳng

Chánh-giác chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không, như chỗ con hiểu nghĩa-lý của lời Phật dạy,

thời ở nơi đức Phật Nhiên-Đăng, Đức Thế Tôn đã không có pháp chi mà được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác cả."

Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Nầy Tu-Bồ-Đề! Thiệt không có pháp chi đức Như-Lai đặng Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu còn có pháp nào mà đức Như-Lai được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, thời đức Phật Nhiên-Đăng bèn chẳng thọ-ký cho Ta rằng: "Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni."

Bởi thiệt không có pháp chi để được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác, cho nên đức Phật Nhiên-Đăng đã thọ ký cho Ta, mà nói lời nầy: "Ông ở đời sau sẽ được thành Phật hiệu là Thích-Ca Mâu-Ni." Bởi vì sao?

Vì Như-Lai đó chính là nghĩa các pháp như-như.

Nếu có người nói rằng: Đức Như-Lai được thành Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Thiệt ra không có pháp chi mà đức Phật được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Này Tu-Bồ-Đề! Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác của đức Như-Lai chứng được, trong đó không thiệt, không hư, vì thế đức Như-Lai nói, tất cả pháp đều là Phật-pháp.

Này Tu-Bồ-Đề! Tất-cả pháp mà đức Phật nói đó, chính chẳng phải tất-cả pháp, cho nên gọi là tất-cả pháp.

Này Tu-Bồ-Đề! Ví như thân người cao lớn."

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Như-Lai nói thân người cao lớn, chính là chẳng phải thân cao lớn, đó tạm gọi là thân cao lớn".

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Bồ-tát cũng như thế. Nếu nói lời như vầy:

Ta sẽ diệt-độ vô lượng chúng-sanh, thời vị đó không gọi là bực Bồ-tát.

Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Thiệt không có pháp chi gọi là Bồ-tát.

Vì thế, Như Lai nói tất cả pháp, không ngã, không nhân, không chúng-sanh, không thọ-giả.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát nói như thế nầy: Ta phải trang-nghiêm Phật-độ, thời vị ấy không gọi là bực Bồ-tát.

Bởi vì sao? Vì Như-Lai nói trang-nghiêm Phật độ đó, chính chẳng phải trang-nghiêm, đó tạm gọi là trang-nghiêm.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát thông-đạt được lý không-ngã, không-pháp đó, thời Như-Lai gọi là thiệt phải bực Bồ-tát.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có nhục nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế, đức Như-Lai có nhục-nhãn."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có thiên-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có thiên-nhãn."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có huệ-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có huệ-nhãn."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có pháp-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có pháp nhãn."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Đức Như-Lai có Phật-nhãn chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Đức Như-Lai có Phật-nhãn."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như bao nhiêu cát trong sông Hằng, đức Phật có nói là cát chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế, đức Như-Lai nói là cát."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Ví như có bao nhiêu cát trong một sông Hằng, thì cũng có số những sông Hằng, bằng số cát như thế, cõi Phật như bao nhiêu số cát trong những-sông-Hằng đó, như thế, cõi Phật có nhiều chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều!"

Đức Phật bảo ông Tu-Bồ-Đề: "Bao nhiêu thứ tâm-niệm của tất cả chúng sanh trong ngần ấy cõi nước,

đức Như-Lai đều biết rõ. Bởi vì sao? Vì đức

Như-Lai nói các thứ tâm đều là chẳng-phải-tâm, đó gọi là tâm. Vì cớ sao thế? Nầy Tu-Bồ-Đề! Tâm quá-khứ không có chi mà đặng, tâm hiện-tại không có chi mà đặng, tâm vị-lai không có chi mà đặng.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Như có người đem bảy thứ báu, đầy cả cõi tam-thiên đại-thiên để dùng bố-thí. Do nhơn-duyên như thế, người ấy có được phước, có nhiều chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Đúng thế. Người đó, do nhân-duyên ấy, được phước rất nhiều."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu dùng phước-đức là có, hữu-vi, thì đức Như-Lai chẳng nói là được phước-đức nhiều. Do vì phước-đức là không, vô-vi, nên đức Như-Lai mới nói là được phước-đức nhiều."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do sắc-thân cụ-túc, mà thấy được đức Phật chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Chẳng nên do sắc-thân cụ-túc mà thấy được đức Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói sắc-thân cụ-túc, chính chẳng phải sắc thân cụ-túc, đó tạm gọi là sắc thân cụ-túc."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi các tướng cụ-túc mà thấy được đức Như-Lai chăng?"

"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Chẳng nên do nơi các tướng cụ-túc mà thấy được đức Như-Lai. Bởi vì sao? Vì đức Như-Lai nói các tướng cụ-túc, nhưng chẳng phải cụ-túc, đó tạm gọi là các tướng cụ-túc."

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Ông chớ nói rằng đức Như-Lai nghĩ thế nầy: Ta nên có chỗ thuyết pháp, ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nếu người nào nói rằng: Đức Như-Lai có thuyết-pháp, thời là hủy báng đức Phật, không hiểu được nghĩa-lý của Phật nói.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Thuyết pháp đó chính thiệt không có pháp chi nói được, đó tạm gọi là thuyết pháp."

Bấy giờ, ông Huệ-Mạng Tu-Bồ-Đề bạch đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Trong thời vị-lai, chừng có chúng-sanh nào nghe nói pháp nầy mà sanh lòng-tin chăng?"

Đức Phật dạy rằng: "Nầy Tu-Bồ-Đề! Chúng-sanh kia chẳng phải chúng sanh, cũng chẳng phải là không-phải-chúng-sanh. Bởi vì sao? Nầy Tu-Bồ-Đề! Những chúng-sanh,

chúng-sanh đó, đức Như-Lai nói chẳng-phải chúng sanh, đó tạm gọi là chúng-sanh".

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Đức Phật chứng được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác là không có chỗ chi là được sao?"

Đức Phật dạy rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Nầy Tu-Bồ-Đề! Ta ở nơi Vô thượng Chánh-đẳng Chánh-giác,

nhẫn đến không có chút pháp chi có thể gọi

là được đó mới gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác".

Lại nữa, nầy Tu-Bồ-Đề! Pháp đó bình đẳng, không có cao, thấp, đó gọi là Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Do vì không ngã, không nhơn, không chúng-sanh, không thọ-giả, mà tu tất cả pháp lành, liền được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Pháp lành đã nói đó đức Như-Lai nói chính chẳng phải pháp lành đó tạm gọi là pháp lành.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Như trong cõi tam-thiên, đại-thiên, có bao nhiêu núi chúa Tu-Di, nếu có người góp cả bảy thứ báu lại, bằng những núi Tu-Di đó, đem dùng mà bố-thí.

Nơi kinh Bát-Nhã Ba-La-Mật nầy nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... nếu có người thọ trì, đọc-tụng, giảng nói cho kẻ khác nghe, thời phước-đức của người bố-thí trước, sánh không bằng một phần trăm, một phần nghìn, muôn ức, cho đến tính đếm thí-dụ đều chẳng bằng được.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Các ông chớ cho rằng đức Như-Lai nghĩ như vầy: Ta phải hóa-độ chúng-sanh. Nầy Tu-Bồ-Đề! Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì thiệt không có chúng-sanh nào đức Như Lai độ cả.

Nếu có chúng-sanh mà đức Như-Lai độ đó, thời đức Như-Lai còn

có tướng ngã, nhơn, chúng-sanh, thọ-giả.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Đức Như-Lai nói có ngã đó chính chẳng phải có ngã, mà kẻ phàm-phu lại cho là có ngã.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Phàm-phu đó, đức Như-Lai nói chính chẳng phải phàm-phu, đó tạm gọi là phàm-phu.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Có thể do nơi ba- mươi-hai tướng mà xem là đức Như-Lai chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng: "Đúng thế! Đúng thế! Do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như-Lai".

Đức Phật dạy rằng: "Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu do nơi ba mươi hai tướng mà xem là đức Như-Lai đó, thời vua Chuyển-Luân-Thánh-Vương chính là đức NhưLai rồi!"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng "Bạch đức Thế-Tôn! Theo như con hiểu nghĩa-lý của đức Phật nói, thời chẳng nên do nơi ba-mươi-hai tướng mà xem là đức Như-Lai". Bấy giờ đức Thế-Tôn liền nói kệ rằng:

Nếu dùng sắc thấy ta,
Dùng tiếng tăm cầu ta,
Người ấy tu đạo tà!
Chẳng thấy được Như-Lai.

Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ thế nầy: Đức Như-Lai, không phải vì có tướng cụ túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác!

Tu-Bồ-Đề! Ông cũng đừng nghĩ như vầy: Đức Như-Lai há chẳng do nơi tướng cụ-túc mà được Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác sao?

Tu-Bồ-Đề! Nếu ông nghĩ như vầy: Người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác nói các pháp đều đoạn diệt. Ông đừng nghĩ như thế. Bởi vì sao? Vì nơi các pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác không nói tướng đoạn diệt.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu Bồ-tát đem bảy thứ báu đầy cả những cõi nước bằng số cát sông Hằng để làm việc bố-thí.

Nếu lại có người biết lý vô-ngã của tất cả pháp mà đặng thành nhẫn trí. Vị Bồ-tát nầy được công-đức hơn phước-đức của vị Bồ-tát trước. Bởi vì sao?

Nầy Tu-Bồ-Đề! Vì các vị Bồ-tát không nhận lấy phước-đức."

Ông Tu-Bồ-Đề bạch với đức Phật rằng: "Bạch đức Thế-Tôn! Tại sao các vị Bồ-tát không nhận lấy phước-đức?"

"Nầy Tu-Bồ-Đề! Vị Bồ-tát phàm có làm việc phước-đức thời chẳng nên tham-trước, vì thế nên nói là chẳng nhận lấy phước-đức.

Nầy Tu-Bồ-Đề! Nếu có người nói: Đức Như-Lai hoặc đến, hoặc đi, hoặc ngồi, hoặc nằm, thời người ấy không hiểu nghĩa của Phật nói. Bởi vì sao? Vì Như-Lai đó, không từ nơi nào lại, mà cũng không đi về đâu, nên gọi là NhưLai!

Nầy Tu-Bồ-Đề! Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ, đem cõi tam-thiên đại-thiên đập nát ra vi-trần. Nơi ý ông nghĩ thế nào? Các vi-trần đó có nhiều chăng?"

Ông Tu-Bồ-Đề bạch rằng "Bạch đức Thế-Tôn! Rất nhiều. Bởi vì sao? Vì

nếu những vi-trần đó là thiệt có, thời đức Phật chẳng nói là những vi-trần.
Vì cớ sao thế? Vì đức Phật nói những vi-trần chính chẳng phải những vi trần, đó tạm gọi là những vi-trần.
Bạch đức Thế-tôn! Cõi tam-thiên, đại-thiên của đức Như-Lai nói, chính chẳng phải thế-giới, đó gọi là thế-giới. Bởi vì sao? Vì nếu thế-giới là thiệt có ấy, thời là một hợp-tướng.
Đức Như-Lai nói một hợp-tướng chính chẳng phải một hợp-tướng, đó tạm gọi là một hợp-tướng".
"Nầy Tu-Bồ-Đề! Một hợp-tướng đó bèn là chẳng thể nói được, chỉ nơi kẻ phàm-phu tham trước việc ấy thôi.
Nầy Tu-Bồ-Đề! Như có người nói: Đức Phật nói ngã-kiến, nhân kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến. Nơi ý của ông nghĩ thế nào? Người ấy hiểu nghĩa-lý của Phật nói chăng?"
"Bạch đức Thế-Tôn! Không. Người ấy không hiểu nghĩa-lý của đức Phật nói. Bởi vì sao? Đức Thế-tôn nói ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ giả-kiến,
chính chẳng phải ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả kiến,
đó tạm gọi là ngã-kiến, nhân-kiến, chúng-sanh-kiến, thọ-giả-kiến".
"Nầy Tu-Bồ-Đề! Nơi tất cả pháp, người phát tâm Vô-thượng Chánh-đẳng Chánh-giác phải biết như thế, thấy như thế, tin hiểu như thế, chẳng sanh pháp-tướng.
Nầy Tu-Bồ-Đề! Pháp-tướng nói ra đó, đức Như-Lai nói chính là không phải pháp-tướng, đó tạm gọi là pháp-tướng.
Nầy Tu-Bồ-Đề! Như có người đem bảy thứ báu đầy cả vô-lượng vô-số cõi nước để làm việc bố-thí. Như có trang thiện-nam, người thiện-nữ nào, phát tâm Bồ-đề, thọ-trì kinh nầy, nhẫn đến một bài kệ bốn câu v.v... tự mình thọ trì, đọc-tụng,
lại giảng cho kẻ khác nghe, thời phước-đức của người nầy hơn người trước.
Giảng nói cho người khác nghe như thế nào? : – " Không chấp lấy nơi tướng, như-như chẳng động?"
Bởi vì sao?
Tất cả những pháp hữu-vi
Khác nào mộng, huyễn, khác gì điện, sương.
Như bóng nước, như ảnh-tượng.
Xét suy như thế cho thường chớ quên!
Đức Phật nói kinh nầy xong, ông Trưởng-Lão Tu-Bồ-Đề cùng với các vị Tỳ kheo, Tỳ-kheo-Ni, Ưu-Bà-Tắc, Ưu-Bà-Di, tất cả Trời, Người, A-Tu-La v.v...
trong thế-gian, nghe những lời của Đức Phật dạy, thảy đều rất vui mừng, tin nhận, vâng theo tu hành.

NAM-MÔ BÁT-NHÃ HỘI-THƯỢNG PHẬT BỒ-TÁT MA-HA-TÁT. (3 lần)

---o0o---

KIM-CANG CHÂN-NGÔN

Án, hô-rô, hô-rô, xả-duệ, mục-khế, tá-ha. (7 lần)

PHỔ HỒI-HƯỚNG CHÂN-NGÔN

Án, Ta-ma-ra, Ta-ma-ra, Nhĩ-ma nẵng tát cót-ra – Ma-ha, chước-ca-ra hồng.

(7 lần)

Nhứt hồi hướng: Chân-như thiệt-tế tâm tâm khế hiệp.

Nhị hồi hướng: Vô-thượng Phật-quả, bồ đề niệm-niệm viên mãn.

Tam hồi hướng: Pháp-giới nhứt-thiết chúng-sanh đồng-sanh tịnh-độ.

TÁN VIẾT

Kim-cang công-đức,

Diệu-lý nan lương,

Như-Lai vị chúng quảng tuyên-dương.

Thọ thí ngộ chân-thường,

Dĩ chư hoa hương.

Phổ tán Pháp-Trung Vương.

NAM-MÔ KỲ-VIÊN HỘI-THƯỢNG PHẬT BỒ-TÁT MA-HA-TÁT. (3 lần)

---o0o---

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán-tự-tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thụ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thụ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thinh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc, dĩ vô sở đắc cố.

Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu tam bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát ba ha. (3 lần)

---o0o---

TỰ QUY Y

Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.

Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh , Thâm nhập kinh tạng, Trí tuệ như hải.

Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.

HỒI HƯỚNG

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

---o0o---

Hết

★ ★ ★ ★ ★

www.kinhkimcang.wordpress.com

➔ Tải Về Đọc OFF Line

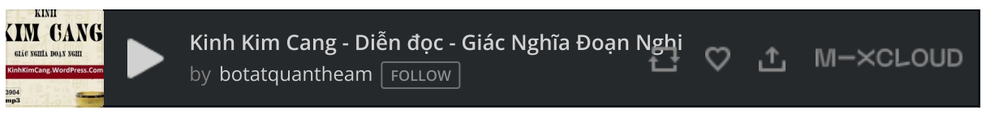

Tải Về Máy ZIP

Download MP3

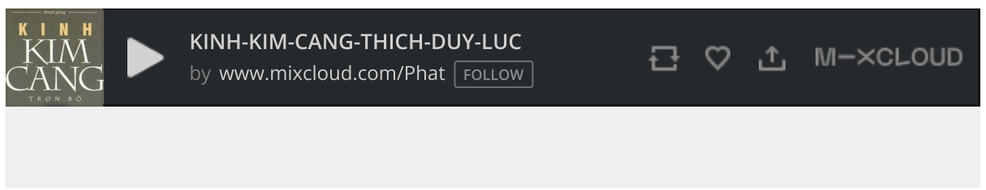

Download MP3

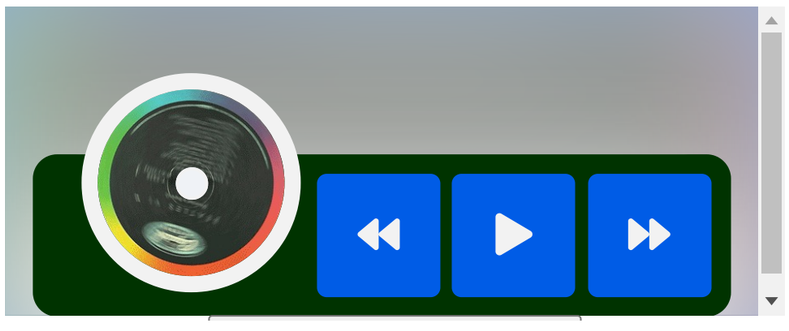

(Tải Tất Cả Link Download MP3) ⇱

bothiphap.blogspot.com

★★★★★

www.kinhkimcang.wordpress.com

➔ Tải Về Đọc OFF Line

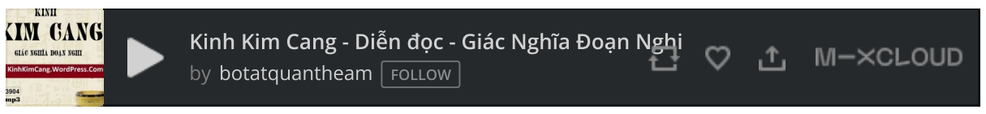

Tải Về Máy ZIP

Download MP3

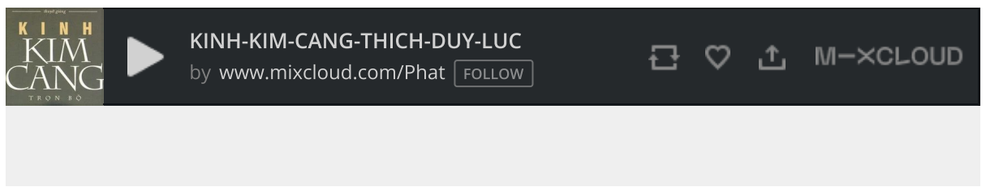

Download MP3

NGHE PHÁP ONLINE

NGHE GIẢNG PHÁP ONLINE TẠI ĐÂY

BÁT NHÃ TÂM KINH

bothiphap.blogspot.com

NGƯỜI SÁNG LẬP : ĐẶNG VĂN QUÝ 17/03/1991

dangvanquy.blogspot.com